

SAMEDI 9 AVRIL 1938 - N° 30

DIRECTION ET RÉDACTION
150, RUE LAGRANDIÈRE
SAIGON

Directeur: Đào-trình-Nhật

GIÁ BÁO

1 năm.....	6	00
6 tháng.....	3	00
3 tháng.....	1	60

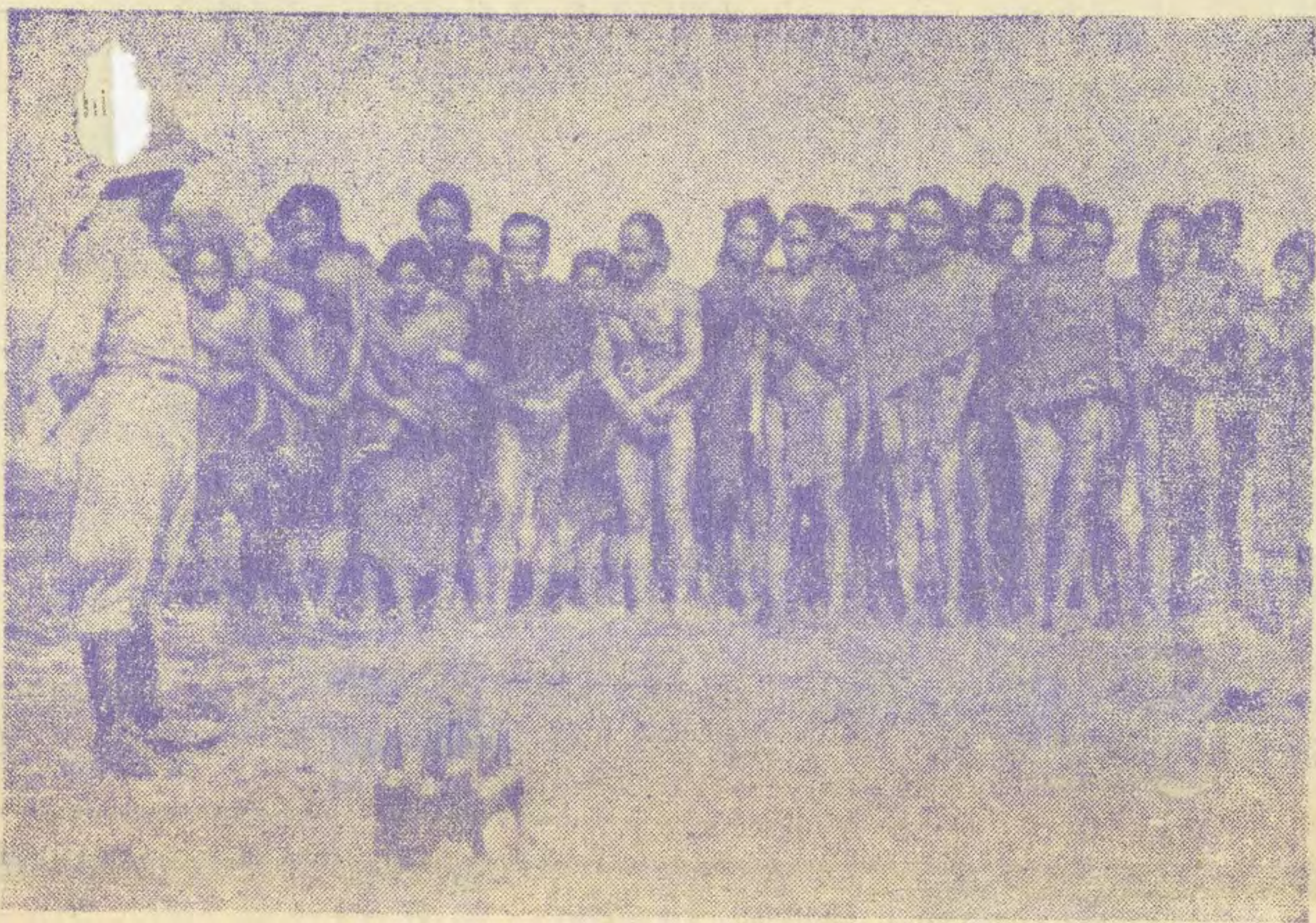
MUA BÁO PHẢI TRẢ TIỀN TRƯỚC

moi



tuần bao ra ngày thu' bay

MOI ĐANG TÍCH-TRỦ ĐỒNG-XU ĐỂ LÀM GÌ?



(Coi bài bên trong)

Hình đây là dân mọi ở trại Rolland là nơi
đã có chuyện nhuộm máu năm trước

20 TRƯỞNG - MỖI SỐ 0\$12

Các ngài nên cò-dộng thêm nhiều bạn cùng đọc báo này

Có phải hai giống người, hai trái cân
VE CÁI TIN HOANG-BÁO
CỦA "IMPARTIAL"

TRÌNH DÔ VĂN-MINH VÀ SỰ ĂN UỐNG

Có người Tây nói: « Annam ăn mỗi bữa
có 2 đồng xu, làm cách-mạng sao nổi »

Những chỗ khác nhau giữa
MUSSOLINI và HITLER

HÔNG-SƠN ẤY CHẾT CHÉM RỒI

27 ngày làm xe Autobus

TỰ-TRUYỀN CỦA MỘT BẠN LAO-CÔNG

SỰ BÍ ẨN TRONG ĐẠO CAO-ĐÀI
mà thuở giờ chưa ai biết

Quân Tàu « rô-ti » 1000
binh Nhật ở Dài-nhi-trang

NẾU TƯỚNG-GIỚI THẠCH CHẾT
Hôm 30 MARS ?

KỶ HÒA TRẦN TÂY NAM ĐẠI CHIẾN
DƯƠNG-SỰ THỦY-MẬT

MỘT ĐÊM HÈ

Boãn-thiên của nhà danh-sĩ cách
mạng Nga MAXIME GORKI

V. V..

Bán viết máy y giá các xưởng chế tạo bên Âu Mỹ, có đủ đồ phụ tùng thay vào các thứ viết máy. Có khắc tằng (không tính tiền) tên họ các ngài vào viết máy. Viết máy ngòi verre từ 2p.50 tới 3p.50, ngòi vàng có từ 3p.50 tới 20p.00.



Sửa và cho mượn các thứ máy đánh chữ, có máy khắc chữ rất thần tình và mau lẹ

TRAN-NGUYEN-CAT

81, Boulevard Charner SAIGON Tél. 21.289

PHO THINH

TỔNG-CUỘC : TOURANE

CHI - ĐIỂM : HÀ-NỘI, NAM-BÌNH, VINH, HUẾ, QUI-NHƠN

Bán sỉ

TỜ TÀU, tờ ta và các thứ tờ nhân-tạo

Các thứ HÀNG TA (Hàng, lụa, lãnh, nhiều Bắc và Quảng v.v.)

CẦN ĐẶT ĐẠI-LÝ ở các thị trấn lớn ở Nam-kỳ và Cao-miên

Đương-y có Cấp bằng Chánh-phủ chứng nhận

COI-MACH

làm nghĩa, cho toa không ăn tiền

MỖI BUỔI : Sáng 9 giờ tới 12 giờ Chiều 3 giờ tới 6 giờ

Chuyên trị : oịnh ho lao tòn, 72 chứng con mắt, các chứng Phong Ban, Bính Phong tỉnh bính rét lâu ngày.

Đàn bà : Đương sinh nguyệt, Thai nghén, sáng bần.

Chuyên trị bính con nít : Phong Ban, Đẹn, Ghẻ, vì đã kinh nghiệm trên 30 năm nên dám làm cam đoan, khỏi lo tiền mất tật còn.

Bồn-đường khai sáng từ năm 1868 đến nay, chuyên môn nghề thuốc đã 3 đời rồi, trước đến đáp cho thân chủ xưa nay sao giúp ích cho đồng bào.

Y khoa học-sĩ NAM-SANH Nhà thuốc (CH-NGUYỄN-BƯỞNG)

295, Rue Paul Blanchy prolongée Phú-nhào — SAIGON

GUỐC PHÙ-LU'U

ĐỦ KÈU, TÂN-THỜI, NƯỚC SƠN RẤT KHÉO, GIÀY CỦA CÁC VỊ HOA - KHÔI. NHÀ CHẾ TẠO :



PHAM-VAN-VIÊN

106, 111 Lagrandière Saigon

Được thưởng mẽ-đay ở Hội-chợ Nam-vang

Guốc Phù-Lu' bán lẻ tại Chợ-mới, ngang giầy Bôm-bay số 90-127. Có xe hơi chở hàng đi khắp Lục-tỉnh.

Đủ mặt hàng hóa Bắc-kỳ : valises, cartables, giầy giép tân thời.

20 NĂM DANH TIẾNG

NAM THẢO ĐƯƠNG

59, Quai de Belgique, — SAIGON

TRUNG-NAM Y-SĨ NGUYỄN-VĂN-BÁU

Chuyên trị các chứng bính của Phụ-nữ và N - đong

Giờ coi mạch : Sáng từ 8 giờ tới 12 giờ. Chiều từ giờ 3 tới 7 giờ

Ngày 15 Avril 1938

Docteur **TA-TRUNG-QUÂN**

Tốt nghiệp Trường Đại-học các chứng bính đau răng, đau miệng tại Paris

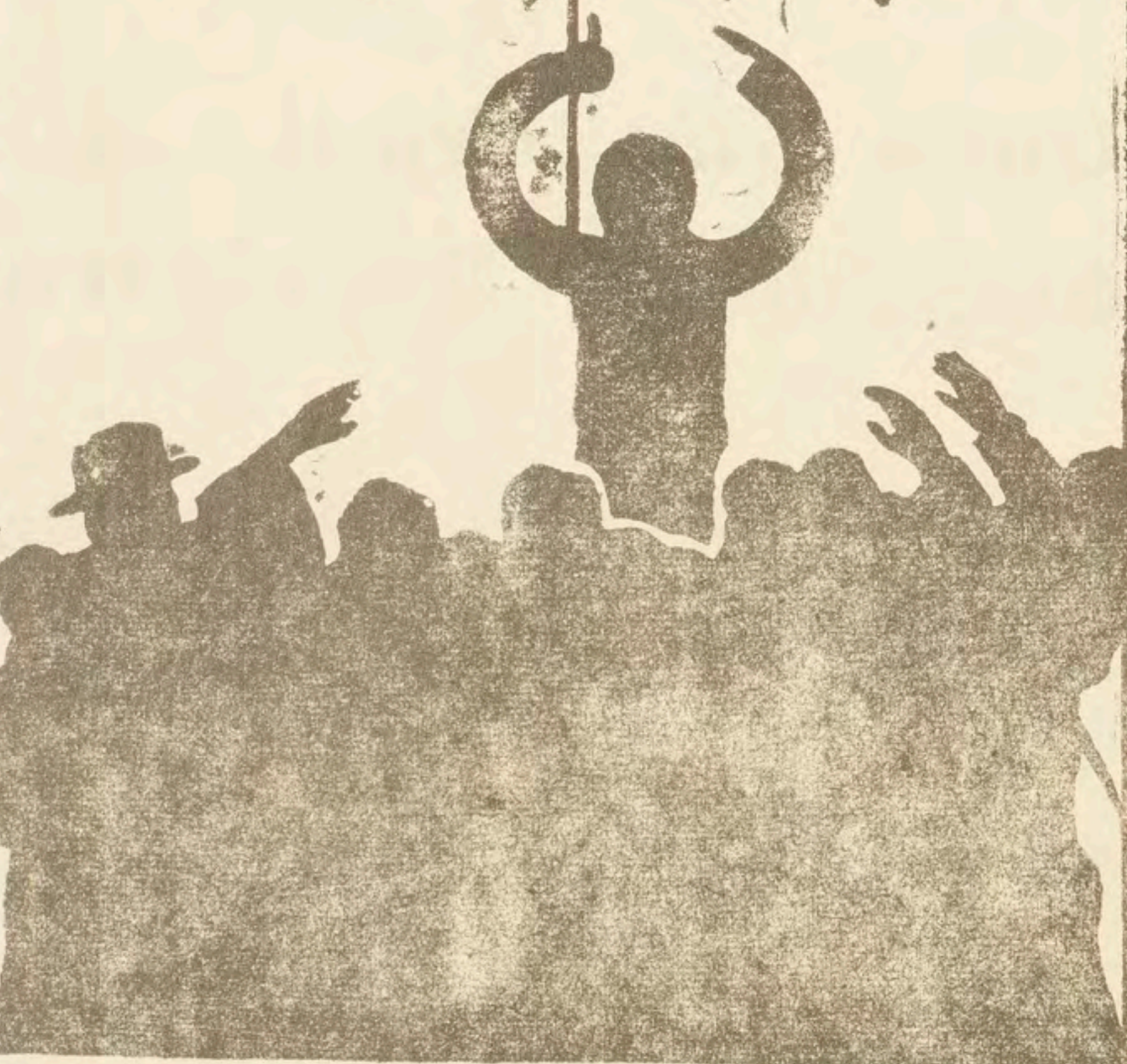
NGUYỄN LUONG-Y PHỤ-TÁ Ở HÔTEL DIEU

MỞ PHÒNG KHÁM BÍNH

CHUYÊN TRỊ CÁC CHỨNG BÍNH ĐAU RĂNG, ĐAU MIỆNG

104, ĐẠI LỘ CHARNER (Tùng nhĩ)

SAIGON



Các ngài làm việc suốt tuần đã mệt nhọc, các ngài phải bổ dưỡng sức lực lại bằng 1 viên Củu-long-hoàn.

VÔ-ĐÌNH-DẦN

323 MARINS Cholon
118 ESPAGNE Saigon.
4 OHIER P. Penh.

Chỉ có CỬU-LONG-HOÀN là thứ thuốc có đủ tinh chất bổ dưỡng sức lực hơn hết

Chỉ có CỬU-LONG-HOÀN là vừa trị được các chứng lật vạt và làm cho huyết mạch chuyển vận tốt

Chỉ có CỬU-LONG-HOÀN làm cho người ăn được ngũ ngon, khoẻ khoắn và mau lên cân

Chỉ có CỬU-LONG-HOÀN là thuốc đại bổ không có thứ thuốc Á-đông nào bằng. Mười thang thuốc chưa chắc hiệu nghiệm bằng 1 VIÊN CỬU-LONG

Chỉ có CỬU-LONG-HOÀN là được các nhà cao sang quý trọng dụng và xem như là một món thực phẩm phải có thường bữa

Người chưa uống CỬU-LONG-HOÀN, phải uống CỬU-LONG-HOÀN

Đã uống CỬU-LONG-HOÀN rồi, thì không còn tin thuốc bổ nào khác nữa

MAI

XIN-NHỚ = Giá báo 1 năm 6\$00, 6 tháng 3\$00, 3 tháng 1\$60
Nhà báo số 150 đường Lagrandière • SAIGON

VỀ CÁI TIN HOANG-BÁO CỦA “ IMPARTIAL ”

CÓ lắm người Pháp ở nhẹ hơn nhiều, mà kẻ bị án khá thuộc địa này; mỗi nặng, người ở tù chưa ra. Nếu chuyện gì họ cũng một tờ báo quốc ngữ, một người lên mặt « ông cụ » làm báo annam mà đăng tin như « Impartial » đã đăng hôm thứ bảy 2 Avril, thì chưa biết ông Darles sẽ nhảy dựng lên la ó đến bức nào ; chưa biết bị ty Báo-giới kêu lên rần he rầy rà mấy chuyển mà nói ; chưa biết họ cũng già hám khuyên lơn đồng bào họ đừng làm một việc chi trái với danh dự, với luật phép với lẽ phải, để cho dân bốn xứ chúng nó dòm hành dị-nghị.

Nói là một việc, làm lại là một việc khác. Chúng tôi thấy chính ngay người Pháp đó làm trái với lời họ nói.

Chúng tôi muốn chỉ ngay : « cụ lớn » Darles chủ báo « Impartial » là một.

Ngày tháng mới trôi qua hãy còn ngấn tích đánh rành, ai cũng nhớ hồi năm 1936 ông thóa mại Bá-tước De Beaumont tán tề đến thế nào. Năm nay không biết bá - tước có phép-thuật gì làm cho ông Darles trở lại bờ đở, binh vực, phò tá, vận-động tuyên-cử cho bá-tước một cách khôn khéo và tận trung.

Nhưng cái quyền thay đổi ý kiến như thay đổi chiếc giày chiếc vớ, đó là quyền riêng lợi riêng của ông, không ai động đến. Có đều vận-động tuyên-cử cho bá-tước mà trên báo « Impartial » thứ bảy tuần rồi, đăng một cái tin hoang-báo rằng chủ nhật 3 Avril thì nội các Blum không chừng bị đổ, rõ ràng ông có dụng ý bấi chánh, cốt làm ảnh hưởng thiên lệch đến cái quyền « tự do chủ-tể » của cử tri ngày hôm sau.

Vì sao ?

Vì trong khi tình thế chánh trị bên Pháp đang trông có một chánh phủ Quốc - gia liên-hiệp (Union nationale) gồm cả phe tả phe hữu, tất nhiên có chánh phủ ấy lên cầm quyền nếu như chánh-phủ Bình-dân của ông Léon Blum đổ giữa hôm chủ nhật 3 Avril là hôm ở đây bá-tước tranh cử với cái huy hiệu « Quốc gia ». Cái khuyển hướng của cử tri sao khỏi thay đổi có lợi cho bá - tước nhờ vì có tin hoang - báo thế kia ?

Nay đầu cho kết quả tuyên-cử là việc dĩ-nhiên, song đến việc đăng tin hoang-báo kia thì vẫn là việc để cho dư - luận người bốn-xứ chờ coi pháp - luật đối phó thế nào.

Những nhà viết báo annam như Tạ-thu-Thâu, như Nguyễn văn-Tạo, như Bùi-ngọc-Ai, chỉ phạm vào tội lỗi tư-tướng còn

Hồi nào ông Salengro bị báo « Gringoire » vu cáo, đến đời đang làm Nội-vụ tổng-trưởng mà phải tự-vẫn, tức thời chánh-phủ Blum lớp trước thi-hành luật mới về báo - giới, có khoản nghiêm-trị nhữg tin tức giả-dối sai lầm (fausses nouvelles) hại đến cuộc tri-an, đến thanh thế tín nghĩa của quốc-gia hay là ảnh hưởng nguy hiểm cho việc ngoại-giao quốc-tế.

Thì cái tin hoang-báo Nội-các Blum đổ hôm chúa-nhật mà tờ báo ông Darles đã in bằng chữ đặc-biệt nơi trang nhứt chính là tin giả-dối sai lầm phạm vào luật cấm chớ gì ?

Một đạo luật của chánh-phủ Bình-dân đặt ra cho nghiêm kỷ cương nba nước, không biết những nhà cầm quyền thay mặt chánh-phủ Bình-dân cai-trị xứ mình có nhớ thi-hành một cách công bằng bất cứ thủ-phạm là ai ; hay người ta bảo rằng kẻ

ấy là bức người thế lực như ông Darles thì được vô can, miễn nghị. Chúng tôi thì rằng không khi nào pháp luật của nước Pháp lại có sự phân chia mầu da giống người hay là biết vị nể ai. Có lẽ hiện thời các nhà cầm cân pháp luật đang dự bị truy tố kẻ hữu tội mà chúng ta chưa biết kết quả ra sao đó thôi

Phải nói cho công bằng, thì chúng ta không nên quên rằng chính Nội các Blum đã ra đạo luật nghiêm trị tin tức giả dối, thế mà chính tờ báo Populaire cơ quan của đảng Xã hội có một lúc đã đăng tin con vịt lớn kền, nhưng chúng tôi nhớ lại báo ấy không bị gì hết. Hồi cuối năm kia hay đầu năm ngoái không nhớ rõ báo Populaire khi không đăng tin làm sao xuyên nước Pháp và rúng động cả châu Âu là tin nói mấy đạo binh Đức đã kéo qua đóng dẫy trong thuộc địa Maroc của Y-pha-nho làm hình như đại tướng Franco đã nhường Maroc cho Hitler để đánh đổi lấy sự giúp đỡ của Đức vậy. Kỳ thiệt chỉ là một tin giả dối, có ý gạt gẫm dư luận quần chúng Pháp hầu cho đạt cái mục đích lôi kéo nước Pháp can thiệp vào nội chiến Y - pha-nho. Lúc bấy giờ các báo phe Hữu sôi nổi kêu gào ông Blum sao đã ban bố luật kia mà không nghiêm trị báo Populaire đi ? Nhưng báo cơ-quan Xã-hội không vì chuyện ấy mà bị truy - tố bao giờ.

Than ôi ! chính người muốn cho thiên hạ vâng theo một luật phép gì của mình lập ra, mà tự mình lại không thi-hành nghiêm nghị với bản thân hay đảng-vũ mình trước vậy thì liệu buộc thiên hạ tòng phục được chăng ? Thuở xưa Tào-Tháo dẫn quân đi, ra lệnh nếu ai để ngựa mình đạp lúa của dân thì bị xử trảm. Một lát sau con ngựa họ Tào cỡi đạp nát một đám lúa, họ Tào sai giết ngay con ngựa ấy và tự cắt tóc mình nói rằng để thay vào tánh-mạng. Tuy đó là cử chỉ gian-hung nhưng vẫn chỉ tỏ ra tự mình biết giữ y luật phép của mình đã định. Đối với báo Populaire năm kia thủ-tướng Blum quên mất cái cử chỉ cần dùng ấy. Phải biết ông già Darles khôn ngoan lắm, nếu ông viện lấy cái liên-lệ mới nói đó để chữa mình, chắc nhà cầm quyền cũng khó nghĩ chớ không phải chơi đầu

T. V.

CHUYÊN PHIÊM

BÁ TUỐC S. O. S.

TRÊN đời có nhiều chuyện đáng đàn diễn - thuyết thì người ta khôn ngoan giấu phải làm sao đây ?

điểm cách mấy. nó cũng kín đầu Cái đó mới nguy !

lời đuối, như kiểu người lớn mà Nhứt là bây giờ ngài lại chỉ co chiếc mền nhỏ để đắp, mang cái danh-hiệu « quốc-gia », đầu muốn co quắp vén khéo leo lên diễn-đàn mà nói áp-a áp-cách gì thì cũng phải kín mắt hờ úng, thì các ông nghị Tả-phái họ churn, hay là được ăm phía dưới rộ lên cười chớ cũng đủ trơ hơi đừ tất phải lạnh phía trên, chẳng mặt. Còn trông gì ngài nói năng thế nào châu toàn cho được. binh vực quyền lợi Nam-kỳ ?

Bởi vậy, tôi vẫn tức cười mỗi khi nhớ đến tờ báo cơ - quan tuyên cử của bá - tước, suốt một tuần rồi, chớ này đăng tin nói bá-tước trọng binh năm nhà thương, nóng lạnh lên con đến 40 độ, thầy thuốc bắt phải lỉnh-dưỡng, thế mà chớ kia thì mỗi ngày đăng một bức thư ngỏ của bá-tước kỳ tên, viết có văn chương, mẹo luật, lại có giọng ba-que xỏ lá.

Với người thường, nghĩa là người thuờ nay không được nghe biết chơn-tướng của bá-tước, tất phải lấy làm lạ Họ không hiểu sao kẻ sốt rét đến 40 độ mà lại viết văn xỏ xiên tinh táo đến thế.

Tự nhiên họ phải suy nghĩ, rồi thêm sự tố giác của những người biết rõ bá-tước, thành ra họ biết rằng bá-tước chớ mướn người viết bài cho mình kỳ tên đăng báo, chớ thiệt tình ngài viết không trôi mà nói cũng không chạy nữa.

Thế là giấu đầu lòi đuôi !

Sự liên-tướng khiến cho người ta nhớ lại trong khoảng 22 tháng bá-tước làm nghị-viên tạm thời :

— Trời ơi ! Hèn gì chỉ thấy ngài có mặt và nói năm ba câu trong những buổi nhóm uỷ-ban ở Nghị-viện, là buổi nhóm có đôi ba chục người thôi. Còn những hôm Nghị-viện nhóm bàn đồng đủ năm sáu trăm ông dân-biểu, thì chẳng nghe bá-tước leo lên diễn-đàn bao giờ. Không vậy sao mấy phentoàn-thể Nghị-viện nhóm để xét về cái ca đặc-cử của bá-tước, thì nay bá-tước cáo-bệnh, mai ngài té xe hơi, một ngày đi máy bay đóng trước qua Đông - dương, chớ không dám chường mặt nói năng binh vực lấy mình như hạng mấy ông Chiappe hay Henriot kia vậy.

Thế-gian chẳng ít thì nhiều, Không đưng ai để đặt điều cho ai ?

Chắc có sao đó thì báo « Presse Indochinoise » hôm kia mới dám thách-đố bá-tước ngồi một mình trong phòng, thử mình tự viết lấy một bài con con, xem có mấy trăm lỗi cho biết.

Bây giờ bá - tước lại đặc - cử Thân-sĩ Nam-kỳ, sẽ thay mặt xử ta và binh vực quyền lợi dân ta

ở giữa Nghị-viện Pháp, nếu cần viết bài biện bác chánh-kiến thì tài ngài nhiều xu, ngài có thể mướn người ta viết cho đã đành nhưng lúc ra Nghị-viện cần phải

Thiệt cái đó mới nguy !

Nếu sự nghe của chúng tôi không lầm, thì hình như có mấy ngàn người vừa tây vừa nam sắp rủ nhau lập ra một hội gọi là « Bá-tước tri-thứ hậu-viện-hội » (Au secours intellectuel du Comte), mà việc làm khẩn - cấp trước hết là việc này :

— Ai kia đã khéo mưu mô vận động giúp bá-tước đặc-cử, đã viết bài mỗi ngày cho bá - tước kỳ tên, thì nên làm phước cho trôi phen này theo bá-tước qua Paris « tá-gà » cách sao cho ngài vô Nghị-viện có thể khua môi múa mồm với người ta, không thì Nam-kỳ mình mang tiếng chết.

Khoa-học đã bày ra cái máy vô-tuyến truyền-thình nhỏ xíu, để lọt trong vành nón hay trong túi áo cũng nghe được. Vậy thì trong khi bá-tước vô Nghị - viện, một người nào tài giỏi ở nhà có thể dùng máy ấy mà đọc « đít - tể » cách-bức cho ngài nghe gì nói nấy chớ sao ?

Thơ nhân

Cùng M. Phạm-thành-Chiêu

Được tin này, thầy rần thu xếp về Saigon một chuyến để giúp ty Quản - lý vô sổ sách những độc-giã về phần thầy cổ-động trên 7 tháng nay. Vì cứ theo thơ của nhiều độc-giã gửi về, nói đã trả tiền có sổ biên lai hẳn hoi mà ty Quản-lý tìm kiếm trong danh - sách thầy gửi về không có. Việc tìm kiếm đó rất khó khăn, duy có nhà chuyên-môn bút-toàn của toà án hay là thầy tìm được mà thôi.

« MAI » xin kính tặng

30\$ cho một nhà hoạ-sĩ nào vẽ dùm « MAI » một bức tranh quảng-cáo để dán ngoài đường. Khuôn khổ 60×90. Vẽ chừng 3 màu dễ in Litho, nhưng cần ít nét dễ in làm gốc.

Sở nguyện của « MAI » dán quảng-cáo này chỉ cốt sao đồng bào chú ý đọc báo « MAI » và cho các nhà công thương nên biết cái lợi để lời rao trong báo « MAI » vậy thôi.

Hạn trong 2 tháng gởi đến. Bồn báo sẽ cạy nhiều nhà mỹ thuật chuyên môn hội lại để lựa chọn rất công bằng

TỰ-TRUYỀN CỦA MỘT BẠN LAO-CÔNG

27 ngày làm xe ô-tô-buýt

Sau một tháng trường tranh đấu với sở Hỏa-xa Đông-dương, một nhóm anh em và tôi bắt lực đánh bị sa thải. Ròng rã 3 tháng trường nằm «éch» ở nhà chán rồi lại lần mò dọ hỏi coi có chỗ nào trống hầu đến xin làm.

Một hôm ngồi chơi tiệm nước, nghe anh em bàn soạn vô xin bán giấy xe cho hãng «Rô-nô» (Renault). Muốn xin vào bán giấy phải có 15p. tiền thế chun, một quyển sổ lao-động (livret d'ouvrier) và 3 tấm ảnh bán-thân.

Ngày 15 oct. 37 tôi đến nộp Mật thám xin quyển sổ lao-động. Lờ lơi năm ba phe mới lấy được. Từ ngày xin đến ngày lấy được lần tay tính ra một tháng hai mươi ngày chần chờ.



Chầu chực xin chỗ.

Được quyển sổ lao động trong tay, sớm mai nào tôi cũng xách «hắn» lại bu-rô (bureau) hãng Rô-nô (Renault) ở đường P. Blanchy. Tôi và một nhóm anh em cũng khá đông đang chầu chực vô xin làm lại gặp một hai người cũ bị đuổi ra.

Hỏi thăm mấy «chả» nói cho mình nghe nhiều nỗi cam-go của cái nghề bán giấy này. Nhưng rồi cuộc các anh bảo chúng tôi:

— Các anh cứ vào làm rồi biết, để các anh bảo chúng tôi «nhất» các anh.

«Sau khi mấy anh thôi ra, tôi dám chắc không có «cha» nào được trả lại một ten về tiền thế chun, vì bị hãng phạt 3 lần thì tiêu mẹ nó hết.»

Sớm mai nào chúng tôi cũng xách đơ - măng (demande) đến trước cửa mà ngồi «quẹt» nơi đó. Ác nỗi! đầu thiếu đầu không thiếu người làm việc, đến 11 giờ hoặc gần mãn giờ làm việc, chúng tôi mới được rõ. Chúng tôi chỉ đi xin buổi sớm mới chớ buổi chiều ít có thiếu và cũng ít có cho vô. Đi chầu chực như vậy cả hai, ba tuần không chừng, nếu có thiếu thì cho vô ngay. Mỗi buổi chúng tôi gặp nhau ở nơi chầu chực, xúm nhau nói chuyện phiếm: nào «Hoa-Nhứt chiến tranh», nào hỏi «hau» «Tại làm sao anh thôi làm và bị thất nghiệp?» v. v. .

Ba tuần lễ qua, chúng tôi đã lấy làm chán nản!

Nhưng một buổi sớm mai nọ, anh em sắp sửa hỏi giờ ra về đang có xơi buổi cơm trưa, tình linh, anh lon - ton ra cửa hồ lớn lên:

— «Ai xin bán giấy hãy vào xin.»

Anh em rập đứng dậy, kẻ xách nón phứt đi, người lật tờ đơ - măng và quyển sổ lao-động ra cầm nơi tay cho sẵn sàng. Chúng tôi bao chung quanh ông «xếp công - táp». Ông này cầm mỗi lá đơn xem xong, hỏi câu tiếng Pháp coi mình có thể trả lời được hay không, rồi lại trả lời được hay không, rồi lại cho mình làm thử một bài toán

nhơn trên 3 con số, dưới 2 con. Cần nhứt và quan hệ nhứt là ông lấy sổ mình coi có vô làm hãng này lần nào chưa, nếu đã có làm và đã bị đuổi thì không thể nào mình vô được nữa, vì trước mình đã phạm tội gì hãng đều biết như ở Nhà - hình vậy. Tuy vậy cũng có 1,2 người lưỡng lự mà vô được. (Tôi sẽ nói rõ ở đoạn sau).

Đóng 15p.05 tiền thế chun và 0p.50 tiền mua tấm cat để đi xe điện khỏi trả tiền (l). Chúng tôi lại phải làm một tờ giao kèo: đại khái có mấy khoản như vậy: «Cấm nhứt những người bán giấy lượng giấy cũ bán lại; bắt tuân sẽ bị phạt 5p. qua lần thứ nhì cũng bị phạt 5p. nữa; lần thứ ba thì bị đuổi luôn, mất tiền thế chun và bị đem ra tòa cùng không là tùy ý ông chủ hãng.»



Được vô làm

Đem cái giấy của hãng chánh nhận mình có đóng tiền thế chun xuống «bu - rô xét - vit» (bureau service) trình ra, tại đây có một thầy gác chỉ cho mình biết con đường nào đăng mình đi theo chiếc xe ô - tô - bít chạy con đường đó mà học cách bán giấy. Trong lúc mình đi học (mettre au courant) cho thuộc đường và thuộc cách bán giấy thì mình không có ăn tiền.

Sau khi thông thạo rồi, mình lại vào bu-rô ngồi gác, chực có ai «rô-bô» (repos) thì mình chạy thế cho người ấy. Có người vô đã hai ba tuần mà chưa có đường chạy chánh thức.

Một ngày làm việc một buổi. Hễ tuần này làm buổi sớm mai thì tuần sau làm buổi chiều. Buổi sớm mai (1er roulement) đi khuya từ bốn giờ tới 12 giờ rưỡi, tùy theo con đường về sớm hoặc trễ.

Buổi chiều (2e roulement) từ 12 giờ 3 khắc tới 8 giờ rưỡi hoặc 10 giờ rưỡi tùy theo con đường.

Tôi vô nhiều sau anh em nhưng rất có phước (l) là được chánh thức chạy liền đường Saigon - Phú-mỹ (Thịnh). Mấy ngày mới vô, mình mới tay cầm hộp giấy (planchette) còn run lập cập,

xe giấy run bầy bầy, thổi tiền lộn mãi, có bữa tôi mất tiền «rô-xết» (recettes) năm bảy các, phải thường oan mạng!

Ngày Tất-tây, hành khách thật đông. Bình thường xe chạy Phú-mỹ tới 8 h 1/4 thì hết, nhưng tối 1er Janvier xe chạy tới 10h 1/2 mới thôi. Tôi phải chạy thêm 2 giờ nữa mà không được ăn tiền «xúp» (supplément).

Muốn ăn tiền xúp phải vô nói với thầy tính tiền, thầy này sẽ ghi tên mình vô sổ và mình cũng phải ký tên vào đó nữa. Tôi là người mới nào có biết. Tôi tưởng như mấy hãng kia: nếu trong bu-rô ra lệnh bảo mình chạy thêm thì mình chạy, tự nhiên trong bu-rô biết mà ghi tên mình vào, tới kỳ tiền, mình được lãnh, chớ có đâu mình phải vô nói lại và ký tên. Tại tôi mới vô còn «gà mờ» quá nên không biết. Trong lúc tôi nạp tiền, nghe anh em xầm xì: ngày bữa nay là ngày «ân xá» nên anh em nào cũng có kiểm được vài «miếng». Riêng phần tôi, tôi không hiểu ân-xá là nghĩa làm sao? Tôi hỏi một bạn đồng nghiệp. Anh ta trả lời: «Nghĩa là ngày nay là ngày ăn tết của mấy ông xếp (contrôleur) nên chỉ mấy ông không có lên xe xét và làm gắt như mọi bữa, chỉ đứng dưới đất ký tên rồi cho xe mình chạy thôi.» Thế mà tôi cũng vẫn thấy ông «Cáp-tô-văn» nhảy lên xe xét như thường, đầu có gì là ra về ân-xá cùng là ân huệ!

Một hôm tôi bán sót 3 cái vé. Ông P... bảo tôi: «Ngày hôm qua tao tha cho mấy không ăn, để hôm nay mấy ăn chỉ có 3 cái giấy như vậy?» Tôi nói: «Hôm qua ông tha cùng không, ông nào có nói với tôi. Vả lại chiều hôm qua tôi cũng vẫn thấy ông «Cáp-tô-văn» nhảy lên xe xét tung bưng nào có về gì là «tha» cùng không «tha».

Mình nói mình nghe, «Cậu hai đầu đố» nào thêm đếm xỉa tới mấy lời nói của mình. Ông xếp này đội cái nón đỏ chét nên mấy anh bán giấy kêu là «cậu hai đầu đỏ». Ông này bắt gắt gớm, nhứt là ưa núp trong mấy góc cây, hoặc mấy ngã ba, ngã tư chờ xe mình vừa tới, ông nhảy phóc lên xe mình đang chạy mà xét.

Qua 3 hôm sau tôi được cái giấy phạt phải trừ 5p. trong số tiền thế chun mà thường cho hãng. Mấy ngày sau nữa, tôi bị phạt lần thứ nhì về tội «canh» giấy, nghĩa là bán giấy không kịp— vì hành-khách đông quá— nên bị «xếp» nghi là mình có ý ăn gian. Thế là tiêu ma đi hết 10p. rồi. Muốn gỡ lại tiền bị phạt, tất nhiên phải ăn gian, mà muốn «ăn» được có phải là dễ-dàng gì đâu. Các ngài hãy xem những mảnh lời ăn gian tôi kể cho mà nghe.

NGÔ-VĂN-ĐIỂM

(Còn tiếp)

Phương-pháp bài trừ nạn rắn độc và chó dại ở Đông-dương

Trên mười năm học ngai tại xứ Mọi, đã tìm được thứ «ngai hội» (thuốc lấy nọc) trị đủ các thứ rắn độc, chó dại, cùng các loài có nọc khác v.v.

Thường cứu sống dư muôn người, hiệu nghiệm phi thường.

Nay muốn truyền bá cho đồng-bào một món bửu-độc mà tự cổ chí kim chưa hề có, nên tôi chỉ định giá thật rẻ là một đồng (1p.00) mỗi hộp một khúc «thuốc lấy nọc», xài được đời đời (cách dùng có chỉ rõ trong toa) không hề hư hỏng gì cả.

Ái là người có chí giúp đời, muốn được nhiều cho kẻ nghèo làm phước thì mua từ năm đồng (5p.00) sắp lên, sẽ được dạy rành «nghề thuốc rắn và chó dại» (gồm cả các loài có nọc độc khác) đủ 4 phương: Tây, Nam, Bắc và ngai Mọi, có thể làm một ông thầy chuyên môn để sanh nhai hoặc làm phước cho đời.

Tiền bán được nhiều, trừ 20 % giúp về việc Chăn-tế xã-hội.

Ái muốn học cũng được, trong 3 ngày sẽ có bài vở, thuốc, và ngai Mọi gởi đến. Chỉ thêm lên 1p.00 về cước phí.

Thơ và mandat xin đề cho

M. LƯƠNG-TỬ-MẠNH

Médecin c/o Pharmacie

DỨC-PHÙNG-XUÂN

VINH LONG

NOTA: Mỗi chữ ra một thứ thuốc trị chó dại rất thần hiệu. Chỉ gởi 1p.50 trong ngày sẽ có thuốc uống. Cam đoan trị lành bệnh. Xin nhớ nhà thuốc không theo cách lãnh hóa giao ngân

Dĩa hát ASIA ra tuần này

Cô Tâm Huỳnh-Kỳ ca Vọng-cổ «Dầu bại hay thành», tiếng rất thanh tao mùi mẫn, ăn rập với điệu đàn Guitare và Octavina của Mm. Thiều và Chín Hòa. Nghe đi muốn nghe lại hoài, các bạn sẽ rung động tâm hồn và buồn thắm cho ai về nỗi duyên tình trắc trở. Phải hỏi cho được đĩa này tại khắp nơi và tại hãng:

asia

37, rue Colonel Grimaud. — SAIGON (Gần ga Cuniac)



Ong Phươg-Viên với khoa Châm-cứu

M. PHUONG-VIÊN chuyên-môn khoa châm-cứu theo y-học Nhựt-hồn, tốt nghiệp về nước, chuyên-trị các chứng Ung-thư, Phát-bôi, Phong-tê, Phong-xù, Bứu, Tử-cung-sa (bệnh-kín).

Nhứt là bệnh-kín của đàn-bà, ông trị trong 5 ngày khỏi hẳn. Ông cũng sẵn lòng chỉ lại cho vị nào muốn học, học-phí rất nhẹ, tôi xin giới-thiệu cho toàn thể xã-hội.

CAO-HẢI-ĐỀ

Nhờ vị Bác-sĩ Nhựt-hồn bí-truyền 10 phương pháp rất giản-dị (có toa thuốc riêng) để tự-trị triệt-đề căn bệnh «DI TINH», trăm người không sai một, gởi 1p.00 làm bát phí.

Muốn kiểm nhà hoặc viết thơ, xin đề:

M. PHUONG-TOÀN-VIÊN số 32 đường hẻm phố Bội Cội, Paul Blanchy Phú-nhuận. — SAIGON

MUSSOLINI và HITLER

Nhà độc-tài Đức nuôi cái hy-vọng cho giống người Nhứt-nhĩ-man sẽ làm « anh hai » của nhơn loại !

phòng ông đi ra, thế là một lần Mussolini đã góp nhặt được ít nhiều sự biết mới lạ. Với Hitler đâu có phải vậy. Ai vô yết-kiến ông, chẳng hề một phút nào để nói ra một câu cho được vuông tròn, vì miệng lưỡi hùng biện của ông như nước chảy mây bay, cướp lời của khách hết. Khi thì nắm tay vỗ xuống bàn cái rầm, khi thì trợn mắt tròn xoe, miệng nói liên liên không ngắt, rồi thì ông mời khách đi ra.

Về sự làm việc, cũng mỗi người một tánh. Mussolini ngủ đêm, sáng 9 giờ làm việc mãi đến chiều tối. Còn Hitler thì giao-phó phần lớn công việc cho những người tả-phò hữu-bật, ít khi người ta thấy ông ra ngồi văn - phòng trước 11 giờ sáng, nhưng mà thường khi đang nửa đêm, ông với các ông tổng-trưởng đến nhóm bàn quốc-sự.



Hitler trong lúc ban đầu của đảng Quốc-xã

Kỳ thiết có nhiều đoạn ông ta viết mập mờ lộn xộn, đến đôi khi chính người Đức muốn hiểu cho được, họ cũng phải tự dịch ra tiếng thông-thường rồi mới hiểu nổi. Động văn của Mussolini, trái lại, rất hoạt-bát, ngộ nghĩnh, đầy những hình dung mượng trong thế-giới lao-động mà tả ra văn-chương, là vì thuở trẻ, ông ta chính là một người lao-động. Mặc dầu không biết mỹ-thuật là gì, mà trong những buổi nhóm của Đảng, Hitler dám biện bác về mỹ-thuật cả mấy giờ đồng hồ. Các nhà mỹ-thuật chon chánh nghe Hitler nói mỹ-thuật, họ phải cổ rần nhin cười. Rất đôi những tác-phẩm của các bậc thầy nghệ-thuật nước Đức hiện thời, mà Hitler cho là đồ bỏ. Về những vấn-đề này, Mussolini luôn luôn kiêu ky, chẳng hề đem ra nói trước mặt đồng người, mặc dầu ông ta đã từng nghiên cứu tác-phẩm của Shakespeare rất sâu và có lần người ta nghe ông bày tỏ ý kiến ngộ lắm.

Mussolini, lúc mới cầm quyền Tề-tướng, vốn là người đã có đủ học-vấn để hiểu sự cần-dùng phải bồi bổ trí-thức của mình thêm giàu thêm rộng, cho nên trải 15 năm độc-tài, ông ta vừa lo việc nước vừa chăm học riêng mãi. Những ai được gần ông, chắc được nghe ông nói tiếng Đức, tiếng Pháp và tiếng Anh giỏi lắm; nhứt là tiếng Anh, lúc lên cầm quyền rồi ông mới học. Hitler thì không có nghị-lực để học tập một thứ tiếng ngoại quốc nào hết.

Một người hiếu học và làm việc ban ngày. Một người làm việc đêm và chỉ uống nước lạnh

BAO giờ Mussolini cũng ham học, ham biết; trái lại, Hitler chỉ thích dạy người ta.

Những người có dịp ra mắt Y-quốc Tề-tướng đều thuật lại rằng mình hầu chuyện ông như vậy : ông sai châm nước, hết ly này đến ly kia, dài dằng hai ba chục tân-khách, còn chính ông

chỉ uống nước lạnh, và đầu tiệc tới cuối tiệc ba giờ đầu hồ, một mình ông nói chuyện gần hết. Hitler không chịu sự tịch-mịch và sự yên lặng. Ông như một tài-tử lơ-vạ mà cố tìm cách làm cho thiên-hạ khoái mình. Vì đó mà nhiều sự quyết-định của ông về quốc-gia đại-kế có vẻ đột-ngột như tấn tuồng vậy.

Nhà độc-tài Y đa tài đa nghệ, chính mình chọn lựa những tay phò tá và phân cắt công việc cho mỗi người. Ở Đức thì một bọn người mao-hiêm gặp thời, đặt một người họ lên cầm đại-quyền mà người ấy chỉ có một cái hơn cả bọn, là cái tài miệng lưỡi. Họ gọi là cái « trống ». Cầm đầu nước Y là một người mà bao nhiêu chức lớn quan to của nhà nước chỉ đóng cái vai thơ ký. Còn người cầm đầu Đức-quốc thì lại để nhiều chức-vụ quyền hành cho những người phò-tá mình mà mình chỉ giỏi hơn họ có một nghề là khéo tuyên-truyền cổ-động. Thành ra nước Y được cai-trị chỉ do ý-chí của một người, mà Đức thì có nửa lố Quốc-trưởng, đến đôi ngày nay không ai tiện - liệu được rằng nhiều lần sống khác nhau như thế, thì mai sau Đức-quốc bị lôi kéo về ngã nào.

Chẳng khi nào Mussolini nghĩ tới sự gây ra một trận chiến-

tranh ở châu Âu để phát-dương thế-lực Y-quốc. Vì Tề-tướng Y là một tay ngoại-giao khôn-ngoan, một người chỉ ưa thực-tế. Ông ta chẳng hề có ý khêu khích cho vỡ lở ra một trận thế-giới đại-chiến và nếu có đại-chiến, ông ta cũng không chắc có đem Y-quốc tham dự vào đâu. Đến lúc sự-thế cực chẳng đã thì ông cũng khôn ngoan lựa gió phất cờ, nhằm xem bên nào có thể thắng thì ông đứng về bên đó. Hitler thì một mực tự-phụ giống người Đức cao hơn thiên hạ, chỉ làm le phát-dương thế - lực của Đức-quốc ra khắp hoàn-vũ mà thôi. Ông ta dư biết cái mà dân tộc Đức muốn, chẳng phải thuộc-địa cũ chẳng phải nguyên-liệu gì, chẳng phải tỉnh Alsace, chẳng phải xứ Ukraine, mà chỉ muốn toàn thắng thiên hạ. Hitler đang đòi mãi tâm não của thanh niên Đức bằng những cái hy-vọng như vậy đó.

Thế thì mặc dầu Hitler răn tránh chiến tranh cách mấy — vì chiến tranh có cơ nguy cho lão — bề nào cũng có ngày bị nó lôi cuốn lão cũng như tình thế của vua Guillaume II trước vậy. Đến như Mussolini hề Hitler gây ra chiến tranh thì Mussolini biết thừa cơ thủ lợi, vì ông ta là tay ngoại giao khôn lắm mà.

Vì đó mà kết cuộc một ngày kia không phải Mussolini mà chính là Hitler sẽ gặp cái cảnh bại trận mất ngôi như vua Nã phá-luân đệ-tam cho mà coi

Thuật-y theo bài của Emil Ludewig

DOCTEUR NGUYỄN-TẤN-ĐỎM

Diplômé de l'Institut de Médecine Coloniale de Paris
Ex-Assistant à la Clinique de la Tuberculose de la Faculté de Médecine de Paris
CHUYÊN MÔN VỀ BỆNH PHỔI
Có máy điện rọi phổi (Rayon X.)

CONSULTATIONS :

SỐM MAI : 9 GIỜ TỚI 12 GIỜ CHIỀU : 3 GIỜ TỚI 7 GIỜ
TÉLÉPHONE : 20.652
63, Rue Mac-Mahon - SAIGON

RƯỢU BÒ MẠNH

NÉO - TONIQ

Của Bác sĩ PÉRIÉ

Ăn ngon, Ngủ khỏe, Bỏ sức, Vượng
thần, Trị rét, Ngừa Lao
Nam, Phụ, Lão, Ấu, đều dùng được.

Bán tại : PHARMACIE KIM-QUAN
90 Bonard SAIGON

Savon TRÁI-THO'M

HIỆU THÁI-PHONG

72 X đầu - 186 Quai de Belgique - Saigon

TRÌNH ĐỘ VĂN MINH CỦA DÂN TỘC VỚI SỰ ĂN UỐNG

Phan-Khôi

Một người tây nói :

— « Người Annam ăn mỗi bữa
chỉ tốn có 2 đồng xu thì đời
nào làm cách mạng cho nổi ! »

NHÂN tôi đọc một bộ Tấn thì chỉ có một đĩa rau luộc tiêu - thuyết củ của với một chén tương. Thế mà Tàu, bộ « Nho-lâm ngoại-sử », đến sáng hôm sau, sau khi ông có chỗ chú ý riêng ở trong đó, cử đi rồi, còn lại những xương nên mới nảy ra một cái cảm-giác, xương vịt, vẩy cá, vỏ hột tương như tôi đã thu gọn lại đưa xã đây nhà, thì Châu-Tấn làm thành cái đầu-đề trên đây. phải đứng cầm chổi công lưng

Cái chỗ tôi chú ý riêng, tức là chỗ hay nói nhiều về sự ăn uống trong bộ tiểu-thuyết ấy.

Tiểu - thuyết Tàu như bộ « Thủy-hử », từ đầu đến cuối chuyện tả về cách sanh-hoạt của một trăm linh tám người đầu tư, mượn một cuộc ăn uống để trộm đuôi cướp, thì trong truyện nói nhiều về những truyện rượu thịt là phải. Đến như « Nho-lâm-ngoại-sử », chẳng khác nào một pho lịch-sử của nhà nho, thế mà cứ luôn luôn nói đến những chuyện ăn uống, cho nên tôi mới lấy làm lạ mà chú ý.

Sự đó tôi có thể tự-phụ là một điều phát-kiến tuy tầm-thường mà hơi mới lạ và ngộ-nghĩnh của tôi trong khi đọc sách.

Bộ tiểu-thuyết 55 hồi mà tôi để ý xem, hầu hết mỗi hồi, không nhiều thì ít, đều có nói đến sự ăn uống. Hoặc bữa cơm thường của nhà dân, hoặc bữa tiệc của nhà quan, nhà giàu, hoặc ở cao-lầu, hoặc ở tiệm trà, quán rượu, các cuộc ăn uống, đọc trong vài ba trang lại gặp. Khi gặp sách lại suy nghĩ, thấy ra nước Tàu có là nước phong - phú về sự ăn uống và tác-giả có là người thông-thạo về sự ăn uống thì mới có thể sản-xuất được cái tác-phẩm này.

Hồi thứ nhất chưa phải là chính truyện, chỉ mới là cái mào - đầu, đem một nhân - vật cực kỳ thanh - cao là Vương-Miền ra làm mô-phạm cho hết thấy nhà nho, thế mà cũng đã ba bốn lần kể qua sự ăn uống. Đại-đề như lúc Vương-Miền ở giữ trâu cho nhà họ Trần, mỗi khi nhà chủ cho ăn cá ăn thịt thì va nhện miệng mà lấy lá sen gói đem về cho mẹ; đến sau Vương-Miền đã trở nên một trang danh-sĩ, nhà họ Trần gặp khi có khách, giết gà, mổ lợn, mời Miện đến ăn và tiếp khách giùm.

Hồi thứ hai kể chuyện ông cử-nhơn họ Vương gặp Châu-Tấn trong nhà chùa—Tấn là một thầy đồ-già, làm hương-sư rồi về. Tới lại, người nhà ông cử lấy những thực-phẩm đem theo: gà ăn uống hơn trong toàn-truyện quay, cá hấp, cánh vịt xào... Khi Mã-tiên-sanh vào các quán đem dọn cho ông cử ăn. Ông rượu, họ kể ra cả tràng những cử-ngồi lại mâm mà không hề thức ăn mà phần nhiều mình mời lời Châu Tấn. Đến phiên không biết dịch ra tiếngannam nhà chùa dọn cơm lên cho Châu

Tấn thì chỉ có một đĩa rau luộc tiêu - thuyết củ của với một chén tương. Thế mà Tàu, bộ « Nho-lâm ngoại-sử », đến sáng hôm sau, sau khi ông có chỗ chú ý riêng ở trong đó, cử đi rồi, còn lại những xương nên mới nảy ra một cái cảm-giác, xương vịt, vẩy cá, vỏ hột tương như tôi đã thu gọn lại đưa xã đây nhà, thì Châu-Tấn làm thành cái đầu-đề trên đây. phải đứng cầm chổi công lưng

Cái chỗ tôi chú ý riêng, tức là chỗ hay nói nhiều về sự ăn uống trong bộ tiểu-thuyết ấy.

Tiểu - thuyết Tàu như bộ « Thủy-hử », từ đầu đến cuối chuyện tả về cách sanh-hoạt của một trăm linh tám người đầu tư, mượn một cuộc ăn uống để trộm đuôi cướp, thì trong truyện nói nhiều về những truyện rượu thịt là phải. Đến như « Nho-lâm-ngoại-sử », chẳng khác nào một pho lịch-sử của nhà nho, thế mà cứ luôn luôn nói đến những chuyện ăn uống, cho nên tôi mới lấy làm lạ mà chú ý.

minh tuyệt nhiên không có những thức ăn ấy ?

Thôi thuật sơ-lược lại một vài chỗ trong truyện như thế cũng đủ. Tôi nói trong « Nho lâm ngoại sử » hay nói nhiều về ăn uống, tức là như mấy chuyện kể trên đó. Có lẽ tác-giả không cố ý lấy sự ăn uống làm đề-tài cho cả truyện cũng nên. Nhưng vì nước Tàu là nước phong-phú về sự ăn uống, những cái tài liệu ấy dư dật quá, tác - giả lại sành nghề nữa, cho nên dụng đầu vào lấy đó, đem vào tiểu-thuyết một cách vô tâm vậy.



Đến đây tôi đã nói ra cái cảm-tưởng của tôi rồi. Mạnh-tử có nói câu này : « Kể nào chăm sự ăn uống thì người ta đều khinh bỉ nó » (âm thực chi nhân, nhân giai tiện chi). Bạn đọc không có thể nắm lấy bài này mà bảo tôi là người chăm sự ăn uống ; nhưng trong bài này ít nữa cũng tỏ ra tôi là người xem trọng sự ăn uống như thế thì người ta có thể nhân đó mà khinh - bỉ tôi chăng ? Dầu có vậy nữa cũng mặc, tôi thà chịu khinh-bỉ mà cứ nói ra cái điều mình tưởng là thật.

Sau khi đọc bộ « Nho-lâm ngoại sử » và nghĩ thêm ra lan-mạn nhiều điều nữa, tôi thấy sự ăn uống rất là hệ-trọng cho một dân-tộc, có thể do đó do xem cái trình-độ văn-minh của họ đến bậc nào.

Bây giờ không cần - cứ ở tiểu-thuyết nữa, lấy việc trước con mắt mà nói, cũng thấy ra cái luận-đề ấy có thể thành lập được, vì nó đúng với sự thực.

Tôi muốn đem sự ăn uống của người Tàu lần người Pháp ở trong xứ ta so-sánh với sự ăn uống của những người mình, để chứng-rằng cái trình-độ văn-minh của dân-tộc mình còn kém họ xa, chẳng ở các phương-diện khác mà còn ở đó nữa.

Tôi từng lấy làm lạ chính ở đất nước mình mà khắp các nơi đô-hội không hề có một tiệm ăn lớn bán rộng món ăn an-nam.

Giá có một ông khách ngoại-quốc đến, muốn mình đưa đi ăn một bữa cơm an - nam trong cửa hàng an - nam nào đó cho có vẻ sang - trọng một chút, thì mình phải chịu là không thể được, bắt - luận ở một thành-phố nào, mặc cho ông khách ấy lấy làm một sự lạ !

Trong khi ấy thì ở Saigon, Cholon, Hanoi, Haiphong, Huế, Hàn, các cửa hàng lên bán cơm khách cơm tây lập ra nhan-nhan. Họ lập ra đề cung - cấp cho người họ đã đành rồi, mà người mình tập-nập kéo nhau đến ăn cũng không phải ít.

Tại sao vậy ? Còn tại có gì nữa thì tôi không biết, tôi chỉ biết tại người annam mình nghèo, ăn uống đơn-sơ và cầu-

thả, lại nấu-nướng cũng vụng nữa. Bởi vậy những quán bán cơm xoàng thì có, mà không thể có được một cửa hàng ăn uống cho sang-trọng.

Hầu hết những món ăn lịch sự hoặc quý giá của người annam đều là bắt chước của người Tàu hay người Tây. Như thế thành ra trong thực-giới, annam cũng chỉ là phụ thuộc mà không độc-lập nổi.

Có ít nhiều món ăn chính gốc của người mình bày ra, chỉ duy tron cửa hàng Annam mới có bán, như chả - cá ở Hanoi, bánh khoai ở Huế, nem và bánh hời ở Saigon, thì lại bị hạn-chế ở một nơi mà không phổ - cập khắp toàn-quốc được. Lại còn, giá có phổ cập được nữa cũng chưa chắc mọi người đều lấy làm thích khẩu, vì kể ra thì nó cũng chẳng lấy gì làm đặc-biệt cho lắm.

Món ăn thường ngày của ta thì chỉ là « cơm với cá » (1) chứ cũng chưa được là cơm với thịt. Đến đình-đám mới có thịt; mà eo-khổ, heo thì xắt-phay chấm nước mắm, trâu bò thì xào và tái chấm tương gừng ! Sự nấu nướng đơn-sơ dễ-dàng quá, sợ không gọi được là kỹ-lượng, chớ đừng nói đến mỹ-thuật.

Rượu thì chỉ đọc có một thứ rượu cất rồi vẽ - với thêm ra những cái tên « sen » hay « cúc », không có như Tàu và Tây lễ đến hàng chục hàng trăm thứ rượu.

Ăn uống đã tầm-thường như thế mà lại thêm lăm vẽ bầy-bầy bần-thiểu. Canh chung một bát, nước-mắm chung một chén, bao nhiêu đôi đũa, cái muỗng đều nhúng vào một loạt. Mâm cao cổ đầy thường thường là để cho ruồi vọc chán rồi mới ăn.

Tuy vậy ta cũng có khi tự-hào được là khi ta được đứng coi sự ăn-uống của dân Mọi dân Hời. Tôi từng vào nhà một người Chăm trong lúc họ có đám cưới, thấy họ ăn với nhau ngon-lành lắm, mà tôi còn nhớ được trong mâm có món cá mặn (2) nấu canh với khoai môn !

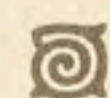
Cái văn - minh của người Chăm lưng-lầy đầu ở đời xưa thì không biết ; chớ ngay bây giờ thì họ còn thua người an - nam chúng ta xa lắm. Bởi thế, sự ăn uống của họ cũng còn là mọi rợ hơn ta nhiều. Có lẽ từ người Chăm mà đi đến người Annam cũng như người Annam mà đi đến người Tàu người Pháp.

Có người nhắc chuyện năm xưa, sau một cuộc bạo động nào đó, một tờ báo tây ở Hanoi viết bài chế nhạo, có một câu đại ý như vậy : « Người Annam ăn mỗi bữa chỉ tốn hai đồng xu thì đời nào làm cách mạng cho nổi ? » Câu nói ấy là một câu họ khinh ta đấy, nhưng tôi tin rằng nó có chứa đầy lẽ thật ở trong.

Người Annam ăn mỗi bữa tốn hai đồng xu thì không làm cách mạng nổi, cũng như người Chăm hề còn ăn canh cá mặn nấu với khoai môn trong một cổ cưới thì không bao giờ lập lại nước Chiêm-thành. Hơn nữa tôi không biết họ ăn như thế để mà làm chi, thật chỉ có để mà... tuyệt-chủng ?

Có kẻ phân bì với nước Nhứt-bồn, nói người Nhứt họ ăn uống cũng đơn giản, nhưng họ lại rất phú cường. Phải, sự ăn uống của người Nhứt đơn giản thật, nhưng được cái chính đốn và tinh-khiết, sự ấy đã thành ra một cái đức tánh chung của quốc dân Phò tang ; vả lại những món ăn của họ bao giờ cũng đặc-biệt, đủ tỏ ra cái phong vị riêng của một nước. Sự ăn đơn giản của người Nhứt là bởi họ chuộng tiết kiệm-chớ không phải họ còn đã man.

Xin bạn đọc chớ bắt lấy câu đó mà không cáo rằng tôi muốn ám chỉ dân tộc ta là đã man. Không đâu, tôi vẫn nhìn nhận người Annam là đã khai hóa ; nhưng tôi dám nói ngay rằng cứ theo sự ăn uống mà đo tri-hệ độ thì cái mực tấn hóa của ta chỉ đủ ở trên người Chăm mà thôi.



Tình cờ mà tôi lại quay được về tiểu thuyết để cho đoạn mở và đoạn kết của bài này được ứng nhau. Khi viết đến đây, nghĩ một lát, sẵn tạp báo trên bàn mở ra coi tôi lại gặp đăng bài truyện ngắn « Mau mê » của ông Vũ trọng Phụng ở trong « Đồng dương Tạp chí » số 17.

Trong truyện ấy tác giả cho hai người là Thụy và Chung đi ăn cơm hàng ở Hanoi mà lại bắt họ phải vào một hiệu khách ở Hàng Buồm, kêu những món « Bách-diệu-quí-sào, Tam-xà đại-hội, Ngũ-hổ nhập-Thiên-thai cùng rượu Mai-quế-lộ thật. Đó chứng-rằng người Annam không có chỗ bán những thức ăn xứng đáng với một bữa tiệc anh-em đãi nhau nên mới phải vào ăn trong hiệu khách.

Hình như nhà văn có cái trọng-trách phải phát - dương văn-hóa của bốn-quốc mình Thế mà nhà-văn xứ ta lại đi làm quảng-cáo cho thực-phẩm Tàu ; găm mà xem, phải chăng là một điều đáng tịen.

Nói thế không phải tôi trách tác-giả họ Vũ. Tôi chỉ muốn trưng thêm chứng-cớ để kết-án sự ăn uống xứ này là cầu thả. Vả lại, của tổ-quốc nếu chẳng có cái đáng phát-dương thì bảo lấy quái gì mà phát-dương... ?

PHAN-KHÔI

(1) Cá là món ăn chính của người mình để ăn với cơm. Cơm với cá ba miếng ấy đã thành ra ngọn-ngũ ở xứ ta. Như « cơm cá giá mật bự » ; « mỗ-côi chầun cơm với cá » ; chỉ cũng không bằng cơm với cá ; chỉ cũng không bằng má với con... v.v..
(2) Lá cá mè muối đi, x uất-sơn miền ở Phan-thiết, bán khắp các tỉnh phía ngoài ra đến Huế.

DỪNG ĐỀ HO

Bởi vì thuốc PULMOGÉNINE trị bệnh ho như thần

Có bán ở các nhà thuốc và

nhà thuốc J. MUS ở Saigon

Thư báo « MAI » :

ANH HỒNG-SƠN ẤY ĐÃ BỊ XỬ CHÉM LÂU RỒI !

CHÚNG tôi rất cảm ơn một bạn đọc - già ở Huế đã viết cho các tin đáng dưới đây.

Phải, anh Hồng-Sơn mà chúng tôi đã nói quen biết chính là anh Lê-văn-Phan, người Nghệ - an. Lại lịch đều đúng như ông bạn đọc ở Huế đã nói trong bài này.

Có lẽ là sự anh bị bắt và bị xử trảm ở Vinh thì thật chúng tôi không hay. Vẫn tưởng anh còn lưu lạc bên Tàu, cho nên mới có sự nghi-tưởng rằng anh đã dự vào trận kháng Nhật ở Ngô-tùng mà viết bài kỹ-thuật trong « Thời-vụ-báo » vậy — M —

« Mai » số 26, ra ngày 12 Mars vừa rồi, nơi mục « NÊN NÓI NÊN NGHE » có một đoạn văn như vậy :

« Hồng-sơn, một người Việt-Nam đang lính trong quân-đội « Tàu chống-cự binh Nhật ở Ngô-tùng Thượng-lải, hiện đang « viết bài kỹ-thuật trong « Thời-vụ-báo » ở Hanoi... »

« Bài kỹ-thuật này hay, bày tỏ ra một người có kinh nghiệm « thật tình, chứ không phải « nghe hơi mà viết.

« Anh Hồng - Sơn nào đây ? « Nếu phải thiết là anh Hồng-Sơn mà chúng tôi quen - biết « thì anh là một tên lính giỏi « trong quân-đội Tàu, chúng tôi « tin được. »

Độc qua mấy hàng đó, tôi không lấy gì làm chú ý lắm ngoại-trừ một câu cuối - cùng. Tôi chưa được đọc « Thời - vụ-báo », cổ-nhiên cái bài kỹ-thuật mà « Mai » cho là « hay » đó, tôi không biết nó ra làm sao. Chỉ duy vì cái tên Hồng-Sơn mà tôi biên mấy hàng này báo cho « Mai » một cái tin đã cũ bằng cách sơ-lược, vì không có thể nói tường hơn được.

Đã đành rằng tôi cũng như « Mai » hay là các bạn trong toà soạn « Mai » không biết Hồng-Sơn hiện đang viết bài kỹ-thuật trong Thời-vụ-báo là ai. Nhưng, một điều chắc - chắn, rất chắc-chắn, là Hồng-Sơn ấy không phải Hồng-Sơn mà « Mai » nói rằng « chúng tôi quen biết. »

« Mai » quen biết, có lẽ là Hồng-Sơn mà tôi sẽ kể sơ-lược ra đây. Hồng - Sơn này thì đã chết rồi, và chết chém.

Trong bạn thanh-niên xuất-dương du-học, sang « Âu và Nhật » trước khi cụ Phan - Sào-Nam bị bắt, có một người biệt-hiệu Hồng - Sơn, chính tên là LÊ - VĂN - PHAN, quê quán ở Nghệ-an.

Hồng - Sơn này là một tay thanh - niên cách - mạng hái lắm, theo như lời những người đã có biết y kể chuyện

lại. Vào khoảng năm 1922 hay 1923 gì đó, Hồng-sơn có về Bắc kỳ vận động kiếm tiền đem ra giúp đồng chí ở ngoại-quốc, bị sở Mật-thám Han i hay được lòng bắt khắp nơi nhưng không bắt được.

Sau đó có t n Phan-bá-Ngọc bị ám sát ở Thượng-hải, người ta đồn rằng chính Hồng-sơn là người bắt thủ, vì y đã quyết cho cho Bá Ngọc là người phản-dăng.

Kể đó một du học sinh Nam-kỳ tại Nhật-hỗn bị trấn nước mà chết người ta cũng không-cáo kể sát nhưn tức là Hồng-Sơn.

Hai vụ án mạng ấy xảy ra, đều không bắt được thủ phạm ; mà đích danh thủ phạm Hồng-sơn, ấy là cái kết quả điều tra của nhà chức trách.

Từ đó Lê-văn-Phan tức Hồng sơn là một tên hung phạm sát nhân, nhưng còn « tại-đạo ».

Vào khoảng 1930-1931 gì đó, tôi không nhớ kỹ, là lúc mà trong nước chộn rộn nhiều việc, như là ở Nghệ-Tĩnh, thì Lê văn Phan bị bắt ở bên Tàu giải về nguyên-quân.

Trước mặt pháp-luật hình như Hồng sơn đã chối tất cả, không nhìn nhận một vụ án sát nào. Nhưng nhà đương cuộc cũng kiếm cách lên án cho kỳ được, vì biết chắc Hồng-sơn là hung thủ.

Nghe nói trước khi làm án Hồng sơn nhà đương chức có tư giấy hỏi mấy người đã ở nước ngoài và đã có biết y từ trước, như là Phan bội Châu, Nguyễn bá Trác... và cũng có hỏi đến thân nhân của người du học sinh Namkỳ bị trấn nước ở Nhật vừa nói trên kia. Nhưng mấy người này khai làm sao thì không ai rõ. Đại khái cũng có dựa vào ít nhiều chứng cứ làm sao đó thì nhà đương-cuộc mình lên án chém mới trôi.

Án thành, Hồng-sơn bị xử quyết ngay tại Vinh. Nhưng, lúc bấy giờ đương ở trong thời kỳ khủng bố, sự sát lục kế tiếp nhau xảy ra cho nên người ta coi làm thường. Vả lại trong án xử từ cứ nói tên thật Lê-văn-Phan mà không nói Hồng-sơn, rồi các báo đăng tin cũng đăng Lê văn Phan, thành thử cho đến bây giờ vẫn còn có nhiều người không biết Hồng sơn đã chết. Tức như qui báo « Mai » là một.

Thế là đủ. Mục đích tôi viết cái bài nhỏ này là để cho « Mai » và các bạn đọc biết rằng Hồng sơn tức Lê văn Phan đã chết rồi và chết dưới lưỡi gươm. Thế là đủ.

Còn ngoài việc Hồng Sơn nào nữa ấy là bởi trùng tên trùng hiệu, trong thiên hạ thiếu gì cái ca như thế.

Một độc giả của
Mai ở Huế

PHẢN ĐẤU

VỚI

CUỘC ĐỜI

TRONG một gia-đình nào được đông đảo và mạnh khoẻ thì thật là hạnh phúc và quý nhứt trong đời. Dầu cho dĩ sống không giàu có hơn người, trong gia-đình bao giờ cũng được vui vẻ.

... Muốn tìm những hạnh phúc ấy, không đâu xa, nó chỉ ở gần một bên ta, nhưng tại ta lãnh đạm không quan tâm đến... ấy là tinh thần và sức khoẻ.

Vậy ta cần phải lo cho sức khoẻ và tinh thần được đầy đủ luôn, thì dầu cho ta phải vì chén cơm thường bữa, buộc lòng phải làm lụng suốt ngày hầu phần-đầu với cuộc đời « mạnh dạng yếu thua » ta cũng không biết chán.

Qui độc-giã muốn chiêm-được cái kết-quả tốt đẹp và chắc chắn ấy tôi xin vui lòng giới-thiệu một phương thuốc bổ SÂM-NHUNG-DUỐC-TINH hiệu THIÊN-THẦN (giá 0\$60). Qui ngài nên dùng 'hũ 1 ve sẽ thấy ăn ngon, ngủ khoẻ, sức lực mạnh mẽ hơn xưa bội phần... thật là một thứ thuốc bổ thần, bổ huyết, thêm sức lực hay đệ nhứt, khắp Viên-đồng đều nghe tiếng.

Nhưng qui ngài nên để ý, vì có nhiều thứ Sâm-Nhung-Dược-Tinh của hiệu khác cũng mượn trượng nhưng không công hiệu chi hết, nên nài cho được thứ SÂM-NHUNG-DUỐC-TINH hiệu THIÊN-THẦN của nhà thuốc W 40 rue Viénot SAIGON, mới thật hoàn toàn công hiệu.

Người lớn, trẻ em đều dùng được mà nhứt là đàn bà có thai hoặc sau khi sanh đẻ, dùng nó pha với rượu uống sẽ được phục sức một cách mau lẹ.

B. H. Saigon

Nếu trong gia-đình của qui ngài có người ho, nên cho uống ngày 1 ve thuốc nước ngọt PHỄ-SANH-KÝ cũng hiệu Thiên-Thần thì chứng ho sẽ dứt tuyệt.

Nữ chiến - sĩ Xã - hội

Bên-báo mới tiếp được Thư xã A. B. C. ở Hanoi gửi tặng cuốn « Nữ-chiến-sĩ Xã-hội » do ông Châu-sơn dịch sách Pháp-văn của bà Suzanne Lacore, một nữ-đảng-viên Xã-hội và từng làm thứ - trưởng trong Nội-các Léon Blum kỳ thứ nhứt.

Sách dày 60 trang, in sạch sẽ, giá bán 0p 18. Các chị em ham mộ chủ nghĩa xã-hội đều nên mua cuốn này mà xem. Viết thư cho Imprimerie Nouvelle n° 58 rue des Graines Hanoi.



RƯỢU LẬU ĐÂY NÈ !



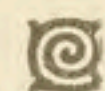
LÍNH ĐOAN. — Ê, có đồ gì khai-báo đóng thuế không, lại đây xét coi.

THẦY XÃ. — Có rượu lậu tôi mới uống đây một bụng đầy nè !

THICA

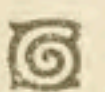
I. — ĐÊM KHUYA

Đêm khuya quán khách tựa bên
màn,
Nghĩ cảnh giang-hồ lệ chứa-chần.
Muôn dặm hồn quê sâu khó tả,
Trăm năm hận nước rửa sao
làn ?
Tinh nhà thương nhớ ai chưa-rẽ,
Việc cũ trăm - tháng chó luận
bàn.
Sương gió lạnh-lùng, thu áo-não,
Chênh - chênh gác núi mảnh
trăng tàn.



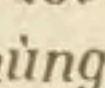
II. — KIẾP GIANG HỒ

Mấy năm đã trải kiếp phong-
sương.
Mà chỉ chưa thành, nghĩ thăm-
thương.
Tiếng vượn kêu sâu hờn cổ
quốc,
Cánh chim bay giơ đầu tha
hương.
Việc đời vinh - nhục bay mây
trắng,
Thân - thể lao - đao giấc mộng
vàng.
Non-nước muôn trùng, xa thăm
thẳm,
Đường về chênh-chéch bóng tà
đương.



III. — CẢM TÁC

Mái tóc trong gương, sắc bạc
phơ.
Người lam, trời định, khổ lòng
chưa ?
Gặp thời ngu-dốt khoe tài thánh ;
Lỡ vận anh-hùng rồi ruột tơ.



IV

Nửa lũi cho mình, nửa trách ai
Mà hồng đây ngăn lệ chưa
phai.
X-ân xanh lần lữa ra đầu bạc,
Đời chỉ còn thời tiếng thở dài.

ĐÓN - ĐAI

ÉCOLE PASTEUR

103-107, Rue Chaigneau - Saigon
(GẦN CHỢ CÚ)

Trường dạy : 1^o ban ngày : từ lớp chót tới lớp nhứt
2^o Ban đêm : a) lớp dạy chữ tây cho người lớn
b) lớp luyện Pháp-văn cho các trò đi thi sơ học hay
vào trường Trung-học Pétrus Ký về niên khóa 1937-1938

DOCTEUR
TA-VAN-DU
de la Faculté de Médecine de Paris
276, Rue des Marins - CHOLON, Tél. 30.883
Diplôme de Vénéro-Dermatologie. Diplôme d'Urologie
de l'Université de Paris - Médecine générale
Maladies vénériennes - Maladies de la peau et des voies urinaires

Trị bá chứng: Ban, Kiết v. v. ...
Chuyên trị: Bệnh phong tình và bệnh ngoài da
GIỜ KHÁM BỆNH: Sớm mai: Từ 7 giờ tới 12 giờ
Chiều: Từ 2 giờ tới 7 giờ. Rước đi giờ nào cũng được

Dứt dây oan trái

Về rỗng, về rần mà quảng cáo chúng tôi như định không, cứ để công chúng tin dùng rồi truyền bá ra tức là quảng - cáo ấy mới thật.

Chúng tôi vẫn biết đã có đến hàng 100 thư thuốc Phong-tình ra đời rồi, nhưng xin mời các ngài đã mắc những bệnh lậu, Dương-mai, Hột-xoài, sơ phát hoặc đây đưa đến một đời mười năm thì cứ đến chúng tôi sẽ bày cách điều trị rồi các ngài sẽ công nhận thuốc ấy hiệu nghiệm lạ thường mà chỉ tốn tiền rất ít.

Ở xa xin viết thư thường hương.

Do M. TÙ-THIỆP-NGO
237 Ter. Boulevard Gallieni SAIGON

DI CHỢ CHỢ LỚN
DỰ TIỆC TRUNG-HOA

At đi đi tới Chợ Lớn, mà chẳng để bước lên "Thái-Hồ-Lầu" thì cũng thiệt! Vì chớ này: đã dành sẵn để thức ăn-trên bãi-river, để cho ta chng bạn-bầu năm ba đánh chén trong khi nhàn-hạ, chẳng những món ăn đẹp miệng, thức uống đủ mùi, mà lại một tòa nhà nguy-nghị: Hào cao sáng rộng; Có vườn hoa đẹp, có gió thanh-tần, muốn ăn-bữa đường-xa, lại sẵn sàng trang-dĩa. Ta có thể đến đây: Khi chén rượu, khi cuộc cờ, (có để sẵn cả đồ uống); Khi xem hoa nở, khi chờ trăng lên!

Thật là vô-chợ hương-thú, làm đều thành-thị!!

Ban ngày từ 12 giờ trưa đến 3 giờ chiều

Có bán trái, bánh, mứt, cháo để điểm-tâm; theo giá bình-thị. Có ca-nữ uối giọng du-dương, giúp vui cho quý khách.

Linh-tục lễ độ, để tiếp đãi khách-quý, phòng huê rộng rãi, tiện lợi nhiều bề. Xin quý-khách chiếu-cổ, ắt sẽ đẹp lòng!

THÁI-HỒ TỬU-LẦU
284, Rue des Marins 284
Téléphone Automatique N° 30351, CHOLON

FORTONIC

RƯỢU BÒ
MÁU BÒ
CỦA BÁC
SI VÉCET
- PARIS -

Trừ tuyệt các chứng bệnh đau máu hư huyết làm cho thân thể con người ốm o xanh, nhức mỏi đau lưng, tức ngực, ăn uống không tiêu. Đón ba con gái thường có huyết bạc, máu huyết không đều nước da vàng mợt, con mắt có quầng đen, con nít ốm o da thịt không dẻ non nạng, trí hóa là-mu học hành chậm hiểu.

Y-giới Pháp và các Đại Y-viện rất hoan-nginh và công nhận rằng thuốc FORTONIC trừ tuyệt các chứng bệnh lao lực, đau máu rét, ban và bệnh lao. Hay như là đàn bà có thai và sau khi sanh thai nên uống.

Tổng Đại-lý trong cõi Đông-Pháp.

GRANDE PHARMACIE DE SAIGON
Nguyễn - van - Cao
Docteur en Pharmacie
122 124, Bd. Bonard (ngang nhà Thương-Thị) SAIGON

Hoa-Nhật chiến tranh

NỮ TƯỚNG-GIỚI-THẠCH CHẾT
Hôm 30 MARS ?
CÓ AI THAY CẨM BINH QUYỀN ĐỀ
KỂ TIẾP KHÁNG NHỰT KHÔNG ?

Số tiền của người Việt - nam quyền giúp Trung-quốc: **10\$85**

CHẮC cũng nhớ ơn Trường-giới Thạch năm ngoái quyền giúp dân lụt 50.000 đô-la, nên chỉ có ít nhiều đồng-bào ta bày tỏ cái cử chỉ quyền giúp lại Trung-quốc trong lúc kháng Nhựt này.

Hưởng - ứng với nghĩa cử người Bắc có một cậu học-sanh ở Huế đã nhận ăn quả bánh mỗi ngày góp nhặt được 3.34 gỏi ra ngoài Bắc để chuyển đệ sang Tàu.

Có một bọn nông-gia ở phủ Hoài-đức (tỉnh Hà-Tông) cũng rủ nhau quyền góp được 5p.90, trong đó có 2.30 là của một người dân bà quyền.

Bọn trẻ bán báo hằng ngày ở Hanoi cũng quyền được 1p.61, chắc là anh em bán báo nghĩ nhớ ơn Hoa-Nhật chiến tranh 8 tháng nay giúp cho sự bán báo chạy, cho nên mới có nghĩa-cử đáng khen ấy.

TIN của Đông-kinh 31 Mars nói bữa 30, Trường-giới-Thạch chết hụt, vì máy bay họ trường bay từ Hán-khẩu đi Lăng hải, giữa đường gặp một đoàn phi cơ Nhựt công kích, nhưng máy bay của Trường thoát nạn.

Đó là lần thứ nhì. Trường giới-Thạch chết hụt.

Ài cũng nhớ hôm Trường và Tổng-phu-nhơn từ giả Nam-kinh bay đi Trung-khánh cũng gặp không quân Nhựt, nhưng máy bay Trường bay mau chạy khỏi.

Kỳ thiết, mỗi khi Trường bay đi đâu, đều có cả đoàn chiến đấu phi-cơ bay theo hộ-vệ, đầu gặp không-quân bên địch cũng không sao. Tức như hôm 30 Mars nói Trường-giới-Thạch chết hụt như trên đây, chính là hôm Quân - sự uỷ - viên - trưởng nước Tàu ở Hán - khẩu bay đi Từ-châu để xem xét các trận-địa và chỉ huy tướng-sĩ ở đó. Trừ ra chiếc máy bay Trường ngồi vốn là kiểu máy bay rất mau (450 cây số một giờ), có 17 chiếc phi-cơ chiến - đấu bay chung quanh để hộ-tống.

Lúc bay đến trên không Quy-đức ở mặt trận Lăng - hải, thì gặp một đội 20 phi-cơ Nhựt. Hai bên giao chiến kịch liệt. Nhựt bắn rớt của Tàu 2 chiếc nhưng Tàu bắn rớt của Nhựt 5 chiếc.

Trường-giới-Thạch bình an đến Từ-châu chỉ bảo việc quân rồi, lại bay trở về Hán-khẩu.

Dầu sao, những người có cảm tình với Trung-quốc nghe những tin này cũng hồi hộp giữ mình dùm cho Trường-giới-Thạch.

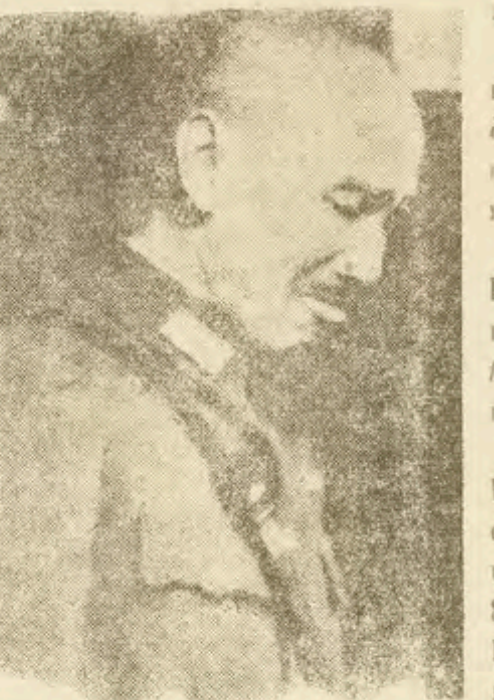
Vì sự đi máy bay đã có chỗ nguy hiểm bất ngờ rồi, lại còn gặp bên địch công kích giữa đường nữa, lành mạng họ Trường thật nguy. Sự rủi ro có thể xảy ra trong chớp nháy, biết đâu mà nói.

Người ta lo dùm Trung-quốc nếu trong muôn một mà họ Trường chết thiệt hôm 30 Mars rồi, thì có ai đủ sức thể Trường cầm quân để kế tiếp kháng chiến với Nhựt hay không ?

Chúng tôi nghĩ lắm.

Vẫn biết những tay như Lý-tôn Nhơn, như Bạch-sùng Hi, như Trần-Thành, như Ho-ưng Khâm, đều là bậc tướng-tài thao-lược của Trung-quốc hiện nay, nhưng nhảm lại trong đó không ai có thể thay thế họ Trường được.

Tướng là người có hùng-lãi đại-lược, đã bay tỏ ra trong công việc kiến-thiết Trung-quốc trên 10 năm nay, trong được



Tướng-giới-Thạch mới được Quốc-dân đồng hội ở Hán-khẩu ngày 3 April phong chức Tổng-tài, nắm toàn quyền việc nước.

Thật là núi xương sông máu

Nếu Nhựt chết 30 muôn thì chắc Tàu chết đến 100 muôn

QUÂN-bộ Tàu, do đại-tướng Trần-hành tuyên bố với nhà thông tin Mỹ rằng từ lúc khai chiến đến cuối tháng 2, thật số binh Nhựt tử thương như vậy:

LỤC-QUÂN.	
Thương	199.000
Chết	62.100
KHÔNG-QUÂN.	
Thương	422
Chết	459
HAI-QUÂN.	
Thương	20.659
Chết	5.700

Cộng lại bị thương 22 muôn 72 người và chết 6 muôn 8259 người.

Nếu quả số thương vong của Nhựt như thế thì chắc của Tàu một giết thương 100 vạn đồng như tước để thưởng cho bắt giết chết được Mả đem thủ cấp đến dâng nạp.

Người Nhựt nóng muốn trừ Mả, lại như thúc giục Mả càng gấp lo cuộc kháng chiến, bóm khí nhiều lắm.

Còn mấy đội binh Nhựt ở Hải-phước và Hải-nhị-trang ở phía Bắc, cũng bị quân Tàu 13 ngày 13 đêm, kết quả binh bao vây chặt cứng, trong không thể phá vây đánh ra, ngoài không có lối đem binh tiếp cứu. Nhựt trong số 2000 đóng ở Hải-lũ và một đội lực quân tiến đánh. Mả lập tức sai một đội công-binh ngay đêm đến một đoạn đường hiểm yếu mà quân Nhựt tất phải đi qua, gấp đào hơn trăm cái hầm, trên đặt những tấm ván dốt. Nếu viên binh tới không móng và trải sỏi cát, dưới mỗi khi 2000 binh Nhựt ở Hải-hầm đến chôn địa lôi và rất nhiều thuốc nổ, hai bên đường lại cho 300 quân dùng đại đao và thủ-lục-dan phục sẵn.

Quả nhiên hồi 4 giờ sáng hôm ấy, một đội xe phá lũy Nhựt 40



Nhơn lúc này ở mặt trận Tân-Phổ, Tàu dùng bút chì khoét hầm để chôn cái chiến công ấy: Bên con đường xe lửa cam tâm bằng "Tân-Phổ tuyến", chiếc giầy binh Tàu thò ra đã anh lính Nhựt văng qua bên kia đường sắt và quay tròn

CHIẾN SỰ KHÔI HẢI

MUA ĐÀU MÃ CHIÊM-SƠN
100 VẠN ĐỒNG

N OI đến Mã-chiến Sơn, chiếc âm-âm tiến đến đánh, theo sau một toán bộ binh lại có mấy khẩu súng trái phá đi giúp sức. Khi đi đến đoạn đường hiểm Mãn-châu. Ngày 18 tháng 9 năm 1931 binh Nhựt gây sự lấy Thẩm - đương rồi chiếm-cử hết cả Mãn-châu, các bộ-trưởng của Trương-học Lương được lệnh không kháng-cự gì, duy có Mã-chiến Sơn đánh binh Nhựt 40 chiếc xe đều bị phá hủy.Đội bộ-binh Nhựt đi sau, nghe tiếng nổ kiêu, làm Nhựt cảm tức lắm. Nhơn đó Mã nổi tiếng "Đàn tộc anh-hùng".

Sau Mãn - châu - quốc thành lập, Mã giả đầu - hàng Nhựt, được Nhựt cử làm Lục-quân-tổng trưởng. Một lúc Mã bị đầu Tàu bắt không kịp, quân Nhựt bị chết và bị thương gần hết, chỉ còn độ vài mươi người chạy thoát thôi.

Theo lời Mã báo cáo, nói từ khi lại ra kháng chiến, mới được giờ Nhựt cảm-giận, đã treo giải thưởng lấy đầu Mã-chiến Sơn.

Chống Nhựt được ít tháng, vì thế cùng sức yếu, Mã phải giải tán bộ-lạ rồi chạy qua biên-giới Nga, do đường Tây-bá-lợi-a đi sang Nga và Âu-châu rồi trở về nước, ẩn-cư tại Thiên-tân.

Sau khi quân Nhựt khởi sự đánh Lục-câu-kiều, chánh phủ Trung - hoa thực hành cuộc trường kỳ để kháng. Mã đến yết kiến Trường-giới-Thạch bày tỏ ý kiến về cuộc kháng chiến và xin lại trở về Đông-tam-tĩnh triệu tập 20 vạn quân nghĩa dũng hộ hạ củ.

Tướng ưng cho.

Mã lập tức cùng các bạn đồng chí đi lên phía tây Tuy viễn mưu cuộc kháng chiến.

Trong hơn tháng nay, quân bộ của Mã rất là hoạt động, đã đánh lấy lại được 5 huyện. Thấy thanh thế của Mã mỗi ngày càng tăng, các nhà đương cuộc Nhựt khiếp sợ cách trừ, ngoài việc phái quân đánh, lại treo một giải thưởng 100 vạn đồng như tước để thưởng cho bắt giết chết được Mả đem thủ cấp đến dâng nạp.

Người Nhựt nóng muốn trừ Mả, lại như thúc giục Mả càng gấp lo cuộc kháng chiến, bóm khí nhiều lắm.

Còn mấy đội binh Nhựt ở Hải-phước và Hải-nhị-trang ở phía Bắc, cũng bị quân Tàu 13 ngày 13 đêm, kết quả binh bao vây chặt cứng, trong không thể phá vây đánh ra, ngoài không có lối đem binh tiếp cứu. Nhựt trong số 2000 đóng ở Hải-lũ và một đội lực quân tiến đánh. Mả lập tức sai một đội công-binh ngay đêm đến một đoạn đường hiểm yếu mà quân Nhựt tất phải đi qua, gấp đào hơn trăm cái hầm, trên đặt những tấm ván dốt. Nếu viên binh tới không móng và trải sỏi cát, dưới mỗi khi 2000 binh Nhựt ở Hải-hầm đến chôn địa lôi và rất nhiều thuốc nổ, hai bên đường lại cho 300 quân dùng đại đao và thủ-lục-dan phục sẵn.

Quả nhiên hồi 4 giờ sáng hôm ấy, một đội xe phá lũy Nhựt 40



Sau khi Không-đức-Thành là châu-thừa-tự 77 đời của Không-tử bỏ Khúc - phụ đi rồi, thì Không-Phân-Vinh (hình trên đây) được Nhựt - bổn chủ ý. Họ đang xem xét gia - phả họ Không để cho ông cháu này làm Vua Hoa-bắc không chừng.

Còn mấy tin Hoa-Nhật chiến-sự quan-hệ ở bên trường 12-lại qua.

Quân Tàu « rô-ti » 1000
binh Nhựt ở Hải-nhị-trang

NẾU QUẢ TÀU KHẮC PHỤC ĐÀI-NHỊ-TRANG THÌ TỪ-CHÂU VÙNG LÂM

T RÊN mặt trận Tân - Phố ở phía Bắc-nam nghĩa là phía nam tỉnh Sơn-dông, vì tỉnh này nguyên xưa là nước Lỗ cho nên nay có tên tắt ấy), từ khi các đạo quân của Bang-binh, Huân và Trương-tự-trung ráp đánh binh Nhựt ở Lâm - hàn, thắng lợi liên liền, quân Nhựt phải rút lui về phía bắc.

Quân Tàu lại tấn-công Lỗ-bắc, theo rết binh Nhựt.

Suốt một tuần lễ cuối tháng Mars, quân Tàu tổng-công binh Nhựt ở mặt bắc đường Tân-Phổ, làm binh Nhựt tổn hao hàng muôn người và mất chiến khí nhiều lắm.

Còn mấy đội binh Nhựt ở Hải-phước và Hải-nhị-trang ở phía Bắc-nam thì bị quân Tàu 13 ngày 13 đêm, kết quả binh bao vây chặt cứng, trong không thể phá vây đánh ra, ngoài không có lối đem binh tiếp cứu. Nhựt trong số 2000 đóng ở Hải-lũ và một đội lực quân tiến đánh. Mả lập tức sai một đội công-binh ngay đêm đến một đoạn đường hiểm yếu mà quân Nhựt tất phải đi qua, gấp đào hơn trăm cái hầm, trên đặt những tấm ván dốt. Nếu viên binh tới không móng và trải sỏi cát, dưới mỗi khi 2000 binh Nhựt ở Hải-hầm đến chôn địa lôi và rất nhiều thuốc nổ, hai bên đường lại cho 300 quân dùng đại đao và thủ-lục-dan phục sẵn.

Quả nhiên hồi 4 giờ sáng hôm ấy, một đội xe phá lũy Nhựt 40

MỘT PHƯƠNG LẬP BỒN
để làm chất chuẩn, dùng vàng mã lại mới bằng, có lý, công trạng một số vốn lớn đây là về mới sách thực P ma

Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm

Một từ vốn chiếu theo chỉ dụ ngày 12 April 1940
vốn đã đóng tại: 1 triệu lượng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp
Hội quán: 7, Đại-lộ Edmond VII ở THƯƠNG-ĐẠI
Hàng-chính ở Đông-pháp: 26 đường Chaigneau SAIGON
số thường mã Saigon 20

giúp cho quý ngài đóng góp ra số vốn

400 \$	mỗi tháng đóng	1 \$ 00	5.000 \$	mỗi tháng đóng	2 \$ 50
500	—	1 25	6.000	—	15 00
1.000	—	2 50	7.000	—	17 50
1.500	—	3 75	8.000	—	20 00
2.000	—	5 00	9.000	—	22 50
3.000	—	7 50	10.000	—	25 00
4.000	—	10 00			

Ve này đóng (tính theo mục-dịch từ 400 \$ tới 1.000 \$) bởi cuộc xổ số hằng tháng này là khi mở hàng (5 năm) nếu không đóng may trúng ra trong 300 cuộc xổ số hằng tháng.

HỘI BẢO ĐẢM 12 CUỘC XỔ SỐ MỖI NĂM
Về tiền kiện cách thức P đóng dự cuộc xổ số hằng tháng từ tháng đầu mới mua. Như vậy nên người mua về, chẳng những chắc chắn sẽ được lập nên một số vốn, mà lại có hy vọng được một số tiền (400 lần số tiền thắng đã góp nên và trúng ra trong tháng đầu).

PHÂN LỢI KHÁC CỦA VÉ TIẾT-KIỆM
CỦA
Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm

HỘI CHỮ ĐỀ DANG, khi 100 hao rớt rồi chỉ xét
CÓ GIÁ CHUỘC-LẠI khi đóng góp được hai năm.
ĐANG VAY 90 %, số giá chuộc về
ĐƯỢC BẮT ĐÓNG LẠI, trả số góp trả và tiền bồi-huỷ là gần kỷ hạn
ĐƯỢC CHIA HƯỞNG LỢI CỦA HỘI bởi cuộc xổ số phụ hay là tăng thêm số bồi-kết
ĐƯỢC ĐÓNG GÓP TRỞ MỘT THÁNG

SỐ VỐN mua lại bởi cuộc xổ số tới ngày 31 Dec. 1937 gần 534.000 \$
TIỀN LỢI đã chia ra cho người cầm vé ở Đông-Pháp tới ngày
31 MAI 1937, gần 65.900 \$

SỰ BẢO ĐẢM CHO VÉ TIẾT KIỆM
CỦA
Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm

Số vốn đóng tại: Đông-pháp và Việt-quốc-sở ở Đông-Pháp tới ngày
1.700.000 \$ 2.339.121 \$ 43
MUA VÉ HAY MUA NHƯ LỄ XIN ĐÓNG NƠI

Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm
Chỉ ngân-hà: SAIGON. ở đường Chaigneau:
HANOI, 8 ter Phố Tràng-thị
và nơi Đại-lý khắp cõi Đông-Pháp.

Riverie

ĐẦU-HIÊN-HÒA không cần làm quảng-cáo vì ai cũng đã biết nó là đầu trí bá chứng rất linh-nghiệm rồi.
THIÊN-HÒA-ĐƯỜNG 208 rue Marins Cholon

LUÔNG-HÔNG-CHÍ làm chủ - tịch Nam - kinh

THiểu gì kể ham mộ phủ - chính - phủ mới sẽ cai trị các quý vinh-hoa cho nên Nhựt - tỉnh Giang-tô, Chiết-Giang, An-huy, tổng-cộng tới 81 triệu dân. Trong chính-phủ sẽ có 3 viện : Hành - chính, Lập-pháp và Tư-pháp và bảy bộ. Chính-phủ mới không thừa nhận các hòa ước cũ, nhưng vẫn trọng quyền lợi của người ngoại quốc ở Tàu. Quân Nhựt sẽ ủng hộ cho chính-phủ mới để trừ tiết nạn cộng-sân, Quốc-dân-dăng, và gần bỏ giao thiệp với Nhựt.



Giang-chào-Tôn, một yếu non ở chánh-phủ Bắc-kinh hiện giờ.

Các báo Nhựt ở Đông-kinh đều viết về việc này nói rằng

Thế là Hoa - bắc có chánh phủ «bồ nhìn» ở Bắc - kinh do bốn Vương khắc Mân, Giang-chào Tôn làm đầu, Hoa - trung có chánh - phủ «bồ nhìn» ở Nam - kinh, Nhựt nói chừng nào họ lấy xong miền Từ châu Lũng-hải, cho nam bắc liên lạc, thì bấy giờ hai chánh - phủ sẽ nhập làm một.

Tội nghiệp
con đường xe
lửa Việt - Hán

6 tháng bị bắn
171 lần

CHIẾN - tranh đời nay không phải người chơi với người thôi, người lại bắn phá tới những vật vô-tri, như cửa nhà, dinh trại, đường xe lửa v.v..

mà họ gọi là đồ dùng về quân-sự.

Con đường sanh-mạng ở miền nam nước Tàu là đường xe lửa Việt-Hán (từ Quảng-đông chạy tới Hán-khẩu) dài 1096 cây số, sau lúc Hoa Nhựt chiến - tranh rồi, chỉ kể từ tháng 9 năm ngoái đến tháng 2 năm nay, trước sau bị phi-cơ Nhựt bay tới oanh-tạc 171 lần. Sánh lại không có đường giao-thông nào bị Nhựt thù ghét quyết phá như thế.

Tính ra số bom của Nhựt liệng xuống con đường này tới 1994 quả. Trung-bình mỗi ngày họ liệng bom một lần và mỗi cây số bị trúng 2 trái bom.

Tuy vậy, phía Tàu không bị tổn hại gì nhiều. Trừ ra 17 người hành khách trúng bom chết và 27 người bị thương, còn đường xe lửa mỗi khi bị Nhựt oanh tạc, chỉ hư một vài đoạn nhỏ, người Tàu sửa lại được liền.

Nhựt nói Tàu phao đồn tin thắng trận ở Tân-Phố

Theo tin của Nhựt thì những tin Tàu nói thắng trận ở Tân-Phố lâu nay, toàn là tin của các tướng Tàu ở mặt trận man-báo về Hán-khẩu, vì họ sợ nói thua thì bị xử tử như Hàn Phức-Cử.

Tướng - giới - Thạch dự biết như thế, nhưng lại nói thêm vô đề tuyên truyền những trận thắng phá tới những vật vô-tri, như cửa nhà, dinh trại, đường xe lửa v.v..

Biết tin đang nào ?



Ông Võ-văn-Vân
mông an Hoàng-đế chiếu cố

Một lễ Phật Giáo
rất lớn ở Tân-sơn-nhứt

ÔNG Võ-văn-Vân ở Thủ-dầu-một, chủ non Đại-đức-phòng Võ-văn-Vân nổi tiếng cả nam bắc, vốn là một nhà y-học uyên-bác, đại-tài, cử xem những thuốc của đực-phòng ông chế ra được hải nội hoan-nghinh ra sao thì biết.

Chính vì lễ đó, mà mới đây ông được mông an Đại - nam Hoàng-đế ban thưởng Nam-long Bội-tinh. Trào-dình có ý thưởng người có tài và treo gương sáng trong lúc y-giới tổ-truyền tađang như cảnh sao sớm mây chiều vậy.

Chúng tôi trân trọng chúc mừng ông Võ-văn-Vân đã được trao đình ân từ một cách rất xứng đáng và trông mong ông còn phát minh ra nhiều linh - phương thánh - dược nữa để tế-thế độ-nhơn.

M.

Sanh con trai

M. Trần-khánh-Nguyên thơ ký nhà in Testelin cho hay tin mới sanh con trai, đặt tên là Trần-khánh-Anh.

Chúng tôi chúc mừng.

Nhơn tiết Thanh - minh năm nay, trong ba ngày 8, 9 và 10 Avril, tại chùa Bắc - kỳ Nghĩa-trang trên Tân-sơn-nhứt làm lễ an tâm nhập đình cho 2 ph tượng Phật mới tạo và pho tượng Cửu-long mới thếp bằng vàng.



Huê-thượng-hòa Bắc-kỳ
Nghĩa-trang trên Tân-sơn-nhứt

Ấy là một lễ Phật - giáo rất long trọng, do một vị Huê-thượng-danh tiếng ngoài Bắc vô chủ-ti đại-lễ này. Các nhà sùng mộ đạo Phật đều nên chứng quả.

NHÀ THUỐC

MARQUE DÉPOSÉE



Khâm Ly Bồ Thận số 34

Bồ khi-huyết cho mấy người sức yếu kém. Làm việc thấy mệt nhọc nhiều và hay đau như : ăn lâu tiêu, bón, đần lưng, tê mỗi tay chơn. Bệnh nhiều thì mộng-tinh, hoạt-tinh di-tinh.

Các ông lão, bà lão dùng thuốc này để bổ khoẻ và ngừa các bệnh.

Một hộp (uống 5 ngày) giá 1p.00,

Thuốc trừ ho lao số 35

Nam, phụ lão ấu ai bị bệnh ho lao, ho thổ-huyết hoặc lao ruột, lao gan hệ gặp thuốc số 35 này thì cũng như gặp thuốc tiên.

Bệnh lao mà không gặp thuốc số 35 thì không có thứ nào trị lành được. Nếu bệnh nặng phải uống cấp với thuốc số 31.

Một hộp uống 6 ngày giá : 1p.20,

Thiên-Kim Bảo-Thai số 28

Thuốc này uống dưỡng thai, giúp cho người mẹ được khoẻ khoắn nhẹ nhàng vui vẻ, đến lúc đẻ thì sẽ được mau lẹ và bình an.

Một hộp uống 6 ngày giá 1p.00.

Điều-Kinh Bồ-Huyết số 26

Chuyên trị đàn-bà con gái kinh-nguyệt không đều, mình gầy vóc ốm, ăn uống không được, tay chơn mỗi nhừ, thường có huyết bạch nhiều. Hoặc từ-cung có bệnh rồi biến ra nhiều chứng. Mấy bà vì huyết suy rồi da mặt nhàn, khô, mệt, hình sắc buồn

NGUYỄN-AN-CU' (HỒCMÔN)

Tổng-cuộc số 52, Đường Aviateur Garros (sau chợ) Saigon
14- phương thuốc thần, danh tiếng nhưt trong nước :

Đói ăn rau, đau thì uống thuốc ông Cu mạnh liền (Tục-ngữ)

bực, dùng thuốc này trong hai tuần thì sẽ thấy khí sắc vui vẻ, da mặt trắng đỏ. Thiệt là một phương thuốc rất quý báu cho phụ-nữ.

Một hộp uống 6 ngày giá 1p.00.

Bạch Đái Hoàn số 27

Hoàn thuốc này chuyên trị bệnh từ-cung, Bạch-đái có nhiều quá, uống thuốc không hết, dùng hoàn thuốc này để trong «cửa-mình» thì dứt được bệnh bạch-bại. Hiệu nghiệm là kỳ.

Một hộp hai hoàn giá 0p.60.

Thần-Thông Chương-Tử số 29

Đàn bà ít con, hoặc nhỏ con chưa sanh đẻ lần nào, uống thuốc này thì trong hai tháng sẽ thấy tinh nghiệm được như ý muốn. Đã có nhiều người có chồng năm bảy năm mà không có con, uống chưa hết 3 hộp thuốc này thì đã thấy có thai.

Một hộp uống 5 ngày giá 1p.00.

Bình Tân Hoàn số 15

Chuyên trị con nít từ một tới 16 tuổi, hay đau trong mình nóng nhiệt nhiều, lâu lớn, ban đêm ngủ đồ mồ hôi đầu, ốm gầy ít ăn, ít chơi.

Hoặc trong mình có ban trái, máu xấu ăn uống không tiêu, bụng lớn. Thuốc này uống trong một tháng thì thấy mập mạnh, da thịt tươi tốt nở nan.

Mỗi hộp uống 6 ngày giá : 0p.60.

Tứ Quý Hoàn số 36

Thuốc này trị các chứng ho thường, như ho gió, ho ban, đau ngực, tức ngực. Bệnh nặng cách mấy uống cũng

mạnh được.

Một hộp uống 3 ngày giá 0p.50.

Sâm Nhung Bảo Thọ

(Thuốc nhà giàu số 32)

Thuốc này dùng toàn Sâm, Nhung, Quế thứ thiệt tốt mà chế ra để bổ dưỡng thân thể.

Sức bổ của Sâm, Nhung là quý vô giá, nhưng phải là thiệt sâm thiệt nhung thì mới có giá trị.

Đàn ông, đàn bà đều dùng được,

Một hộp uống 2 ngày giá : 1p.20.

Mô Kỳ Hoàn

(Thuốc hồi số 31)

Chuyên trị các chứng bệnh hậu, bệnh lao, bệnh rét rừng, bệnh chổi nước, bệnh bao tử, thương hàn, bệnh thũng, bệnh suyền vân vân...

Kỳ thai.

Một hộp uống 6 ngày giá 0p.50.

Tế Sanh Hoàn số 40

Trị tuyệt chứng bệnh bốn huất. Thuốc này dùng những vị thuốc bổ dưỡng tạng phủ. Hễ ngũ tạng được điều hòa khoẻ mạnh thì bệnh bốn phải dứt. Thuốc thơm ngọt dễ uống. Uống rồi đêm ngủ 9 giờ thì tiêu được chớ không bộn dạ xót xa.

Kỳ thai,

Một hộp uống 5 ngày giá 0p.50,

Thuốc Rượu số 39

Thuốc ngâm rượu số 39 chuyên trị các bệnh phong tê, bại xứ. Thuốc này cũng bổ huyết và đổi máu xấu ra tốt.

Thuốc chế bằng sâm tốt và hiệp

với các thứ rễ thuốc trên núi thiệt hay, cách bào chế rất công phu phải trọn mười ngày đêm mới thành hoàn thuốc, linh-nghiem phi-thường.

Một hoàn thuốc và bột quế : 1p.00.

(Ngâm rượu uống 15 ngày).

Thuốc nhưe đầu số 25

Bệnh nhưe đầu tuy không phải là bệnh nặng nhưng rất khó trị. Phần nhiều đàn bà thường mang bệnh này.

Có bệnh nhưe đầu là do trong mình máu không tốt, khi uất gân yếu. Hoàn thuốc này chế ra trị tuyệt bệnh nhưe đầu bất kỳ bệnh lâu hay mau. Bệnh nặng uống nhiều ngày.

Kỳ thai.

Mỗi hộp uống 5 ngày giá : 0p.50.

Bảo Anh Đỉnh thuốc số 10

Con nít thì phải mập mạnh, chơi đùa vui vẻ, đứa nào không được vậy là có bệnh và bị mất sức lớn. Thuốc này trị các bệnh cho trẻ em, như là trị tuyệt gốc ban. Trẻ em lúc nhỏ có bệnh mà không gặp thuốc hay trị cho thiệt mạnh thì trong mình nó còn bệnh hoài lâu ngày thành bệnh hậu làm cho nước da vàng mét, lớn bụng, ăn uống không tiêu, sắc mặt buồn bã, khi ngủ thì đồ mồ hôi đầu, hay mê hay mớ.

Thuốc số 10 này là một món linh đơn của trẻ em. Có bệnh nhiều thế nào uống hết hai hộp thì cũng lành mạnh.

Một hộp 10 thế giá : 0p.50.

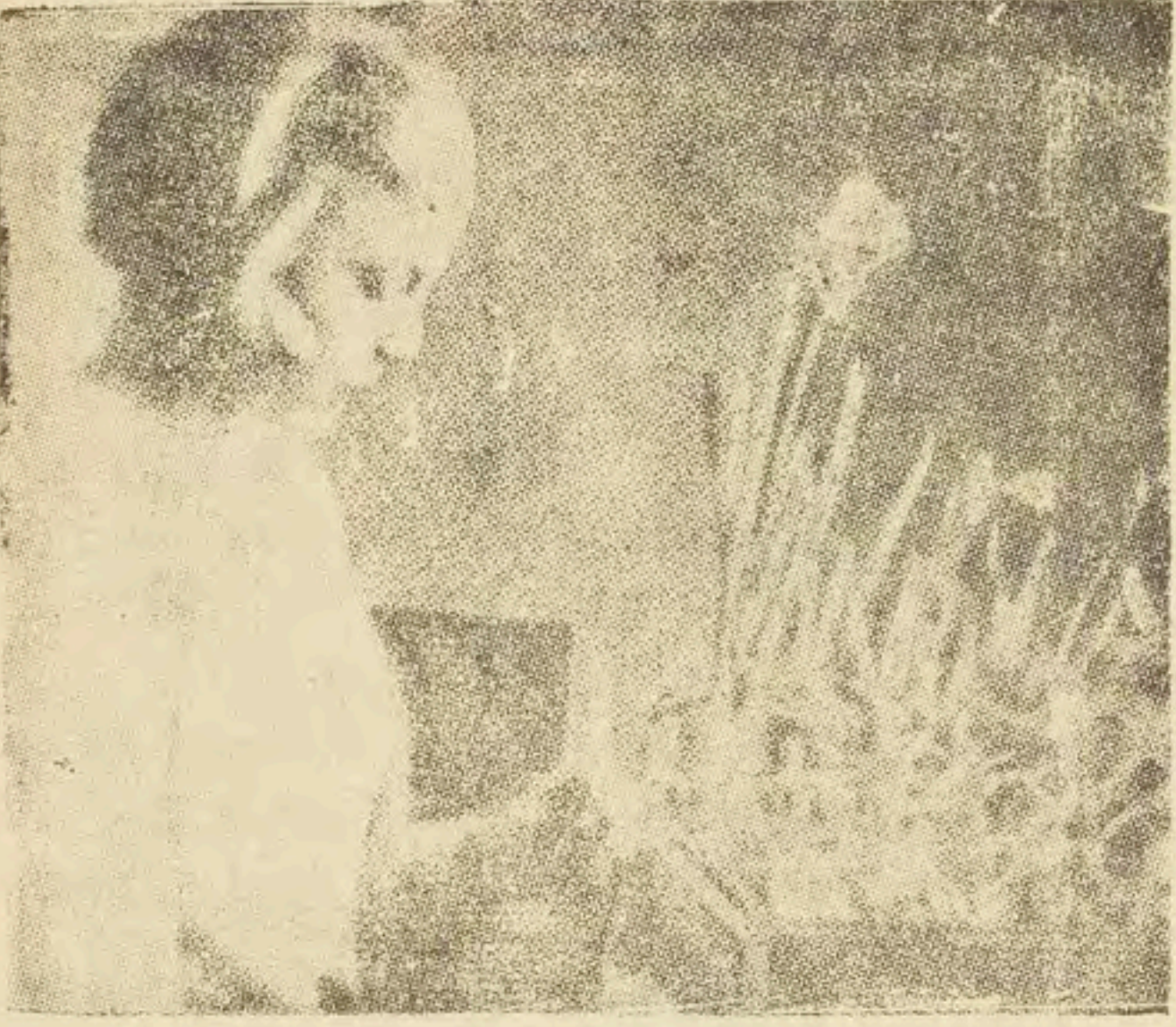
Các nhà Đại-lý ở các tỉnh : Travina : Bazar Phước-Thiện (ngang tòa bố) — Sadee : Bazar Phước-Thành tại chợ — Longxuyen : Hiệu Hiệp-Phô Lê-văn-Hiền — Tân-an : M. Huỳnh-duy-Thịnh ở gần nhà việc — Mytho Bazar Nam-Thành —

Ban-vang : hiệu Huỳnh-Trí (tại chợ) — Battambang : Sangké Bazar — Phan-thiết : Maison Minh-Nguyệt — Toureham : Bazar Nhà thuốc Ung-vân-Cánh (tại chợ cửa) — Bentré : Tân-Thanh — Vinhlong : Hiệu Nguyễn-vân-Nghiêm.

— Băclieu : Hiệu Trương-Hữu-Thanh.

Khoa-học

TRỒNG CÂY TRONG HỘP



nước thuốc hóa-học vô. Cui chừng để miếng vĩ cách trên mặt nước lối 2 phân để cho những rễ non của cây có thể uống « sữa » hóa-học kia được nhiều chừng nào càng tốt chừng ấy.



Toa thuốc có 4 món

PHẢI biết các viện Canh-nông nghiên-cứu ở Huê-kỳ, thường thường mỗi viện có những phương thuốc trồng trọt riêng mà họ có trình nhà nước có bằng cấp sáng chế họ hay giấu kỹ, không cho ai biết cách pha trộn thế nào.

Nhưng cô giáo-sư Edith Kraeft đọc cho người ta chép phương thuốc giản tiện sau này mà học trò có thường dùng để trồng cây trong hộp, từng thấy kết quả mỹ-mãn lắm.

Chỉ có 4 vi như sau đây và theo cân-lượng dưới đây là để pha ra 100 lít nước thuốc.

Nitrate de Calcium Ca (NOS) 2 72 gr. 20
Nitrate de Potassium K NO3 46 gr. 20
Phosphate Ac de Potassium K H2 PO4 13 gr. 20
Sulfate de mangan Mg SO4 19 gr. 80

Ban đầu trộn chung mấy thứ trong Sels de phosphate. Xong rồi thêm vô một chút Acide borique chlorure de manganèse, sulfate de zinc và cứ mỗi lít nước thuốc thì châm vô một centimètre-cube sulfate de Fer.

ất cả các thứ thuốc này mình có thể mua ở t ệm bao chế nào cũng có. Nhưng chờ mua lúc người ta đã làm ra sạch sẽ rồi. Cứ mua nó lúc người ta mới đem về còn dơ dáy nhiều càng tốt.

Người ta thử thí-nghiệm mà coi. Có lẽ lúc đầu không được như ý, nhưng cứ nhậu nại và cần thận, sẽ thấy kết quả khiến mình phải lấy làm lạ trước hết. Vì không có quang-cảnh gì đẹp mắt và lạ lùng cho bằng ngó thấy trên mặt cái hộp nhỏ nhỏ mà có những cây trở bông, có cả tò-mách, có khoai, có đậu, đồng thời đua sắc khoe tươi. Nó là một cái vườn nhỏ ở trong phòng riêng hay góc nhà, giúp mình có sản thực-phẩm tự-tạo khỏi phải đi mua S.V.

KÊ NGŨ VUI 33.040 GIỜ NGƯỜI THỨC LUÔN 192 THÁNG

CÓ Patricia Macquire, thơ ký người xứ Hung (Hongrie) mở đánh máy hàng buồn ở qua đời hồi năm 1932, luôn 16 Chicago, ngày 15 tháng hai 1932, năm không hề nhắm mắt. Anh ta đang ngồi đánh máy thì ngáp đánh trận năm 1916 bị thương ở và rên :

— Tôi buồn ngủ quá. Thế rồi có ngủ vui từ ngày đó tới giờ, vừa đúng 5 năm. Có mới chết hôm tháng rồi đây. Các thầy thuốc dùng đủ cách để thức có nhưng có vẫn ngủ mê mệt, đầu não, rớt cuộc vì thuốc ngủ đó mà cho lúc ăn cũng vậy.

Ấy là một bình ngữ mà khoa học không tìm ra nguyên-do thành ra cũng không có thuốc trừ.

Nhưng có Huê-kỳ này không phải đã đoạt giải quán-quân đâu.

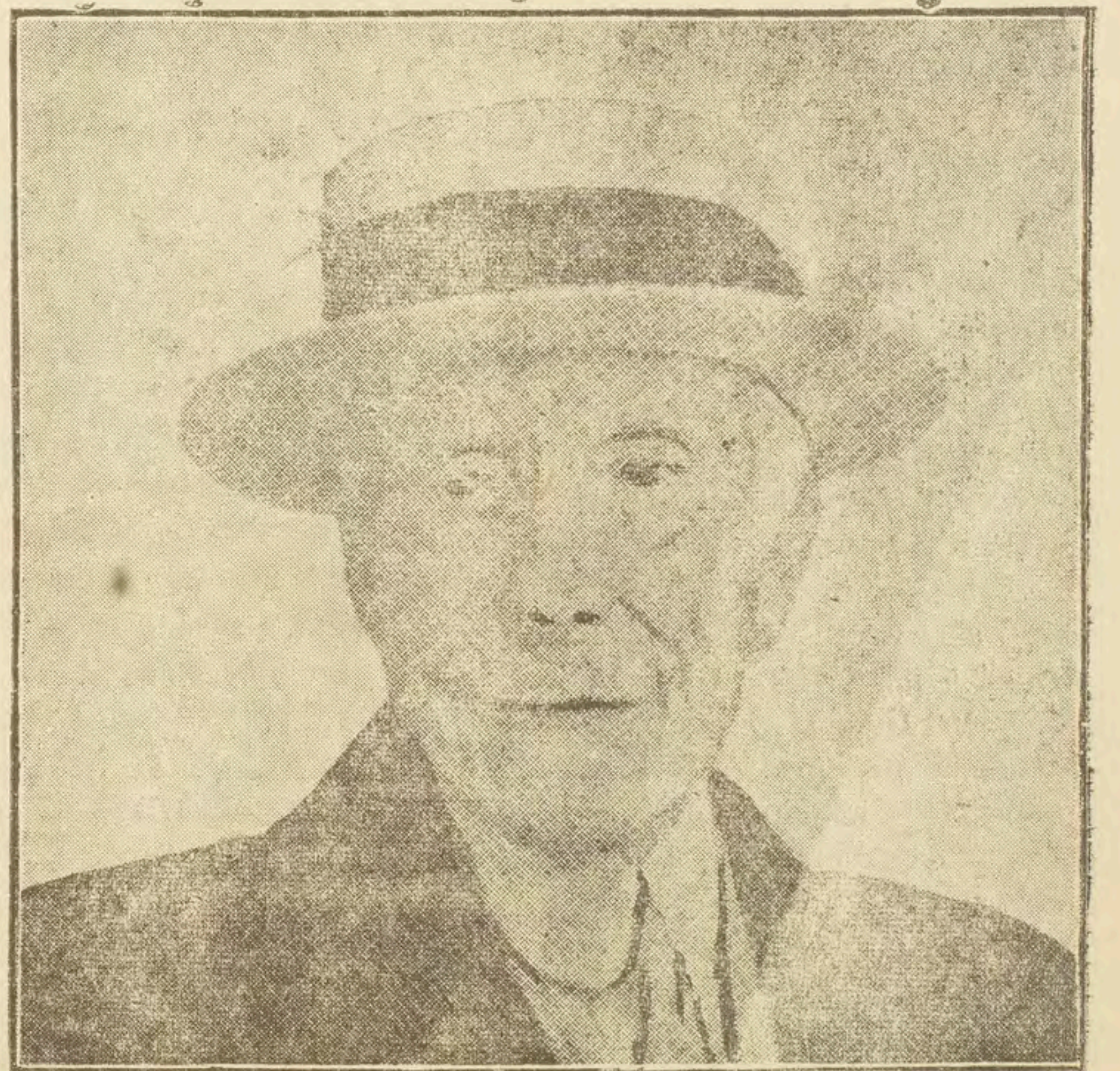
Người ta chưa quên một chị đàn bà ở Thenelles ngủ vui 20 năm, từ 1883 đến 1903.

Một người Tuyết-kỳ, bà Mevi-bé, cũng ngủ một giấc luôn 4 năm mới thức dậy. Tính ra bà này ngủ 33.040 giờ.

Tại nhà thương Luân-đôn hiện giờ người ta đang điều-trị một tên ăn trộm, lúc cảnh sát tới bắt nó, nó té nhào bất-tĩnh nhon-sự, đến nay hai năm rồi chưa tỉnh. Nhưng nó không bỏ bữa cơm nào người ta dứt cho nó ăn.

Trên đời có những người ngủ hàng mấy năm như thế, trái lại có những người cũng hàng mấy năm không ngủ được mới kỳ. Có ai quên chuyện lạ của một quân-bình điều độ biết mấy !

Người cho thê - giới 22 ngàn triệu quan



ÔNG vua đầu hồi người Huê-kỳ, Rockefeller, tạ thế hồi năm ngoái, hưởng thọ 98 tuổi, sanh-thời bỏ tiền ra bố-thí cho các cuộc vệ-sanh và học-thuật của nhơn loại, tính lại cả thấy 750 triệu đô-la, tức là hơn 22 ngàn triệu quan tiền Pháp.

Nghĩa là mỗi phút cho 15 quan, kể từ lúc chúa Giê-su giảng thế đến giờ 1938 năm. Hay là mỗi ngày 18 000 quan, kể từ lúc con cháu ông Israel, cách nay 3500 năm, vượt qua Hồng-hải. Người ta tính ra như thế cho biết số tiền 22 ngàn triệu (22 mil-liards) là nhiều đến thế nào vậy.

CHƯ-vị đọc báo này từ lâu, chắc còn nhớ hồi cuối năm 1936, chúng tôi đã có dịp đăng bài thuật chuyện phát-mình tân-kỹ của một vị nông-học kỹ-sư Đức, trồng cây cấy lúa trong học tử.

Ông kỹ sư này tìm ra một cách — mà ông còn giữ bí-mật — trồng trọt lúa bắp rau đậu ở trong nhà, chỉ vài mươi ngày là đem bông trở trái, mà lúc nào cũng được không cần phải thuận theo mùa màng khi-tiết gì cả. Nhà phát-mình nói rằng cốt tìm phương pháp trồng lúa này để đổi-phó cái họa « người đông đất hẹp » của thế-giới này mai, nhà nào cũng có thể tự trồng trọt cây cấy trong nhà lấy lúa bắp rau đậu mà ăn, không cần gì phải có ruộng vườn đất đai mới được. Vì mỗi nhà trồng ngay trong học-tử hay trong phòng riêng. Hai là phương pháp này chắc chắn, trừ được cái họa sâu bọ phá hại mùa màng v. v. .

Chẳng rõ phương pháp của ông kỹ-sư Đức còn đang giữ bí-mật đây với phương pháp ở bên Huê-kỳ người ta đã thực-hành có phải là một hay không?

Cây mọc không cần gì có đất

THẬT vậy, trường nông-học ở miền California xứ Huê-kỳ trường Highland Park — người ta đã dạy học trò nam nữ cách trồng cây không đất. Cốt có một thứ nước thuốc hóa-học, mình tưới vào chậu rau đậu bông hoa gì trong một cái hộp sa-bông hay là trong mấy cái hộp sắt đựng bánh, nó cũng đem bông trở trái như thường. Người xứ California đang dùng khoa này để trồng cam và sá-lý, tức là thứ cam và sá-lý mà các chủ ở chợ-củ vẫn bán cho ta đó.

Người ta gọi là khoa « Hydro-ponique »

Cái nguyên-tắc của nó xem giản dị lắm. Người ta suy từ cái lý này mà ra : Trừ ra có một vài thứ, còn thì các loài cây cỏ không cần gì phải có đất mới sanh-trưởng và đem bông trở trái được.

Đất chỉ là một chỗ để cho rễ cây tìm lấy những chất bổ dưỡng cần, nuôi sống cây. Giờ nếu người ta lấy hóa-học chế biến ra thứ bổ dưỡng cho nó thì tự nhiên nó cũng có thể sanh trưởng, mà lại còn tốt tươi hơn là trồng dưới đất có nhiều màu mỡ bực nhứt kia.

Do nhà giáo-sư chuyên-môn nông-học là cô Edith Kraeft, dạy các cô cậu học-sanh ở trường Highland Pard đều khéo tay thực-rghiệm trồng cây trong hộp, để ăn trong trường trong nhà, còn dư thì bán.

Họ dùng đủ thứ : thùng cây, ve keo, hộp thiếc, bẻ mặt bao nhiêu cũng được, hề càng rộng thì càng trồng được nhiều thứ cây một lúc, còn bẻ sâu ít nào cũng phải 2 tấc. Nếu dùng hộp sắt thì phải sơn qua một lớp dầu hắc (asphalte), để cho nó khỏi thấm rút hết nước thuốc hóa-học mình sẽ rót vô trong hộp ấy.

Trong hộp đặt một miếng sắt mỏng — cũng sơn dầu hắc — có những lỗ hổng cách nhau 3 phân một lỗ. Trên cái vĩ bằng sắt có lỗ đó mình để rơm ẩm-thấp (paille humide) rồi vùi những hạt giống ở trong lớp rơm ấy. Độ vài tuần-lễ mình thấy rễ cây đâm ra, theo những lỗ hổng của miếng vĩ bằng sắt mà thò xuống bên trong hộp. Có sự lạ, là trong một hộp mình có thể trồng được hai ba thứ cây khác nhau: hoặc thứ có bông, hoặc thứ có trái.

Sau đôi ba tuần thấy rễ đâm xuống rồi, lúc ấy mình mới đổ

NHÀ THUỐC ĐÔNG-THO Y LÂM DU'Ơ'C CUỘC

260, Rue Paul Blanchy, trước nhà thờ Tân-dinh Bào chế rỗng các phương thuốc của Pierre Lê-quang-Bổn đã phát minh. Thuốc chữa bệnh ĐON-PHONG-CỦI và bệnh HO HEN, SIỀNG v.v. Có đủ thuốc trị các chứng bệnh nam, phụ, lão, thiếu. Mục đích giúp cho các lương y xem mạch rồi lấy thuốc nơi bồn hiện mà điều trị không cần cho toa thuốc chèn, hoặc nhà binh tùy chọn môn thuốc nào hợp chứng mua dùng rất là giản tiện. Có mặt lực để gửi cho. Cần nhiều nhà Đại-lý. Xin viết thư thương lượng.



HƯNG SỰ BI AN TRONG ĐẠO CAO-ĐÀI MÀ IT AI BIẾT

— « ĐẠO Cao-đài phải chia rẽ cho tới trời nghiêng đất đổ cũng không hiệp nhất được. »

Câu nói ấy của bạn đồng-nghiệp Công-Minh ở báo *Điện-tin*, cách nay ba năm, hơn kỷ thuật những sự xung-đột của nhiều vị chức-sắc đạo ấy tại Thánh-Thất Tây-ninh, đã dám tiên đoán như thế.

Lời tuyên-bố của bạn đồng-nghiệp, khi chúng tôi đọc qua, chúng tôi không thể tin được, song mãi từ đó cho đến nay bao nhiêu những chuyện đáng tiếc xảy ra tại Toà-thành, có lần tưởng phải đổ máu nữa là khác, chúng tôi phải chịu rằng đạo Cao-đài không còn hy-vọng gì để thống nhất nữa đáng.

Người ta muốn giành giữ quyền-hành, người ta muốn mượn cái gốc Cao-đài để gây ra thêm nhánh nhứt khác, lòng người cầm đầu mỗi đạo như thế thì còn nói gì đến chuyện họ niu tay nhau mà dắt đi chung.

Thật là một sự đáng tiếc! Thật là một sự đáng thương hại.

Ngày nào Đạo Cao-đài còn thì kẻ hàng-quan sẽ còn dịp trông thấy những sự thù nghịch nhau giữa trong mỗi đạo, phe này toan hạ phe kia để tóm thâu lực lượng về mình, vì mục đích nào, chúng tôi nhường câu trả lời lại cho bạn đọc.

Vừa rồi ở tại Thánh-thất An-hội (Bentre) có mở một cuộc lễ rất long trọng mà những vị chức sắc trong đó gọi là lễ « Đạo-Thành ». Cũng như cuộc lễ cử Đức Giáo-Tông năm trước lễ Đạo-Thành được vô số tin đồn nam-nữ tới dự, cũng nhạc kèn trống chiêng phụ giúp trong khi hành lễ cho rậm đám và cũng có tiếng ca hát của nhi đồng nghe như ở cảnh non bồng đưa đến những khúc du dương thần bí.

— Tại sao mà có lễ « Đạo-Thành » ?

Câu hỏi ấy chẳng những

người ở ngoài muốn biết mà cho đến người trong đạo cũng phải hỏi nhau.

Trước khi giải nghĩa cuộc lễ này, chúng tôi tưởng nên nói đến chỗ khởi thủy của nó.

Cái mầm của lễ Đạo-Thành đã có từ mấy năm nay, có mà người ta vô tình không hiểu biết.

Sau khi đức quyền Giáo tông Thượng Trung-hựt liêu đạo, một sự đại biến xảy ra tại Toà-thành Tây-ninh làm cho 2 ông Đầu-sư Ngọc-Trang-Thành và Thượng-Tương-Thành phải ôm gói lìa Tây-ninh về Bentre hiệp với các chức sắc thiên phong

trung thành với hai ông mà lập « Ban Chính Đạo ».

Nói cho phải, nhờ cái đạo hạnh của ông Thượng-Tương Thanh mà thiên hạ theo về Ban Chính-Đạo rất đông. Số ấy có hai phần ba trong đạo Tam-kỳ Phổ-độ. Đến như số thánh-thất quitung Ban Chính-Đạo cũng có tới trăm chớ không ít.

Thấy thế-lực của Ban Chính-Đạo một ngày một lừng lẫy, có thể thâu gồm cả lực lượng của đạo Cao-đài vào tay hết không chừng, nên phe nghịch của ban này, chúng tôi tưởng không cần phải kể, đưa ra một tên gián-diệp rất lành nghề tên là Ch... làm đồng-tử, cho theo ông Thượng-Tương-Thành để phò cơ chấp bút và bày vẽ chuyện nọ việc kia.

Tên Ch... xuống Bentre ra mắt ông Nguyễn-ngọc-Tương nói dối rằng nó theo phe Tây-ninh lâu nay, nhưng vì thấy ông Tương là bậc chơn-tu nên nó theo xuống để phụng sự. Biết chỗ nhược của ông Tương nó đánh vào đó. Ông này tiếp đãi nó rất

thận chọn người cầm giềng mỗi đạo. Khui thăm ông Tương đặc cử và cũng ngay lúc đó do cơ bút của Ch... ông Lê-bá - Trang được phong làm Thượng-Chuồng Pháp.

Cơ bút của Ch... bấy giờ rất có hiệu lực, thế nên sau đó ít tháng Ch... nương tay ông Thượng-Tương-Thành phải lên ngôi Giáo-Tông lần thứ nhứt vào ngày mùng 8 tháng tư năm Hợi và phong chức-sắc cho ông nọ bà kia nữa.

Bao nhiêu cách hành động của Ch... đều có kết quả tốt đẹp nên và tự xưng là chơn-linh của Đức Hồng-mông giáo chủ và Đức Thái-thượng Lão-quân giảng trần nhập xác cho va, và có đủ sức huyền-diệu ban phúc lành cho dân-chúng!

Nhờ cơ-bút của Ch... mà ông Nguyễn-ngọc-Tương được lên chức Giáo Tông, nên ông yêu đương, binh vực cho tên Ch... đến cùng. Thấy sự hành động của Ch... có nhiều chỗ khả nghi quá nên trong hàng chức sắc thiên phong ở « Ban Chính đạo » có lắm phen can gián ông Tương đừng nghe lời Ch... nữa, phải đuổi và ra khỏi đạo. Ông Tương che chở và nói :

— « Ai mà dám động tới tên Ch... thì bị tội như kẻ đã giết Đức chúa Jê-sus, còn ai làm cho nó giận thì nó không ban phúc lành ! »

Câu nói của ông Tương đủ cắt nghĩa cho ai nấy biết rằng tên Ch... đó là bậc tiên-phong đạo-cốt một đẳng chơn tu, một người bất khả xâm phạm.

Nhiều vị trong « ban Chính-đạo » rõ mưu kế của bên nghịch, biết bên nghịch đem tên Ch... để làm cho thế-lực « ban Chính-đạo » yếu dần đi, cho nhơn-sanh rời-rã nhau, nên răn khuyên ông Nguyễn-ngọc-Tương hãy từ chức Giáo-Tông xuống Thượng - đầu sư để đi hoà hiệp với các chi các phái và lãnh chức cầm giềng mỗi đạo.

Lời khuyên ấy rất chơn chánh cho nên ông Tương không sao bắt bẻ được, đành phải xuống bậc Thượng-Đầu-sư.

Lại sao lên chức Giáo-Tông, ông Tương làm kẻ quỉ của phe nghịch, trong bài sau chúng tôi sẽ nói rõ. (Còn tiếp)

LỜI PHỤ. — Hình in trên đầu bài này là quan-cảnh đám tang ông giáo-tông Lê-văn-Trung ở trên Tây-ninh năm trước.

Chúng tôi giới thiệu

Thuốc trị bệnh **Huê-Liêu** không thiếu gì, mà chỉ có hiệu **Đinh-Thành-Song** là thiết hay nên mới được hoan-nginh hơn hết và nổi danh là Vua Thuốc Lậu.

Thuốc đại hạ, điều kinh, thì được bà đầm **Fabry Claret** viết thư khen ngợi.

Lục Súc Hồi Sinh Hoàn

Cứu vô số trâu, bò, heo, ngựa, được cha già Ignatio Bùi-công-Thích viết thư khen là linh được.

Thuốc **Bá Á-phiện** ai hỏi sẽ gởi 1 tờ câu nghĩa.

Nhà thuốc

ĐINH-THÀNH-SONG

112, Rue d'Espagne Saigon

Chi nhánh : Trương-Long-Bào 47, Rue Ok-Nha-Oum, PHNOM-PENH.

MỚI PHÁT MINH ĐÔI HÌNH NGƯỜI

HÒA-THÂN-CHÍ-BỬU-HOÀN : Là một phương thuốc mới phát minh, trị tuyệt bệnh phong, đơn cử.

HỒI-HOÀ-TẾ Có cho thí-nghiệm mấy chục người đều lành mạnh cả. Tôi có đang bệnh phong ở nơi báo *Điện-Tin* rồi. Quí vị không tin xin mời đến nhà sẽ thấy sự kết quả của chúng tôi. Thuốc này tôi dám cam đoan, hề uống từ 1 tháng tới 4 tháng thấy đôi hình, không sai. Từ 4 tới 10 tháng thì lành mạnh như xưa, uống lâu mau tùy theo bệnh nặng nhẹ.

SƯU-PHONG BỔ-HUYẾT : Trị tuyệt bệnh : đau gân, đau xương, đau lưng, Tê, Bại, Nhức mỏi. Đêm nằm tay chơn để đầu tể đó, mặt mày tay chơn nó lành như kiến bò. Dùng đến thuốc này thì hết tuyệt.

VẠN LINH ĐẠI BỔ : Chuyên trị : đàn ông đau bả ăn uống không được. Tinh thần suy kém, hay đau lưng, mệt nhọc, ái tình, da xanh vàng mề, đầu hay chấn vàng, ngồi làm việc thận hư, hề uống vô thì thấy khoẻ và công hiệu liền.

ĐÔI SẮC NGƯỜI : Thuốc **NGUYỄN-ĐỨC** bỏ á-phiện có thí-nghiệm tại Laboratoire Identité Saigon. Là một phương thuốc đại bổ, không phá không hành, không đi tinh, không nhọt, không nhức mỏi, không thêm á-phiện, dám cam đoan. Uống vô từ 15 ngày thấy cân nặng thêm một hai kilos. Lục-châu và Saigon quí ông đều có đang nhiều rồi. Ai ai cũng đều khen tặng là một phương thuốc thần.

Hòa Thân Chí Bửu hoàn : mỗi hộp giá 1p.20
Sưu Phong Bổ Huyết : mỗi hộp giá 0p.80

Vạn Linh Đại Bổ : mỗi hộp giá 0p.40
Thuốc bỏ Á-phiện : mỗi hộp giá 1p.00

Nhà thuốc **NGUYỄN-ĐỨC-ĐUỜNG**

số 11 đường **HUỲNH-QUANG-TIÊN** (Cầu Rạch)

NGUYỄN-VĂN-VANG BAO CHẾ

DAUNAN KOOSI

XUẤT CẢNG VÀ NHẬP CẢNG
7 et 9, Rue G. Guynemer — SAIGON
M. MATSUTA PROPRIÉTAIRE

CÁC CỬA HIỆU "AU JAPON"

SAIGON HANOI PHNOM-PENH
46, Rue Viénot 83, Rue des Paniers 2, Rue Ohier
BÁN ĐỦ CÁC THỨ HÀNG HÓA NHỰT - BÓN

Sáp môi THO RADIA

Cấp môi lại còn dịu dàng hơn da mặt.
Bởi vậy phòng thí-nghiệm THO RADIA theo phương-pháp khoa-học chế ra sáp môi đã đẹp lại đúng phép vệ-sanh.

Sáp môi THO RADIA bôi rất dễ, không làm khô và dày môi, giữ cho cấp môi đặn luôn luôn dịu dàng và đẹp dễ.
Sáp môi THO RADIA để trong một thứ bao đẹp và tiện, có thể dùng mãi đặn.

Có năm màu khác nhau đặn quý bà quý cô dùng theo ý muốn :

Màu cam, màu hơi đậm, màu đậm, màu hơi thắm, và màu thắm
CÓ BÁN Ở TẤT CẢ CÁC NHÀ THUỐC TÂY

Pháp Luật
LUẬN ĐÀM
của
Phan van Thiết
Luật-khoa cũ-nhơn

THỜI - HIỆU về VIỆC HÌNH

II. - VỀ KHINH TỘI

NÓI về pháp-luật, chúng ta thường nghe thấy nói đến danh từ « thời-hiệu » (*prescription*).

« Thời-hiệu » là gì ? Các có nhiều người tự hỏi như thế !
Muốn nói đến « thời hiệu » cho thật rành rẽ viết nguyên một quyển sách e cũng chưa đủ vậy trong bài này tôi chỉ xin nói đại lược « Thời hiệu về việc hình » rồi trong bài sau tôi sẽ nói đến « Thời-hiệu về việc hộ »

Về việc hộ có hai thứ thời hiệu : « thời đặc thời hiệu » (*prescription acquisitive*) và « tiêu diệt thời hiệu » (*prescription extinctive*) sau này sẽ nói rõ, còn về việc hình thì chỉ có một « tiêu diệt thời hiệu » hay gọi « thời hiệu » tron cũng được.

Thuộc về việc hình, thời hiệu là một thể lệ đặt ra để cấm không được truy cứu (*poursuivre*) hay là thi-hành những tội đã xảy ra từ lâu.

Thời hiệu về quyền truy cứu

Có hai thứ truy cứu : truy cứu về hình (*action publique*) và truy cứu về hộ (*action civile*) Thứ « truy cứu về hình » là truy cứu để mà buộc tội lên án còn thứ « truy cứu về hộ » là truy cứu để mà đòi tiền bồi thường thiệt hại.

I. - VỀ TRONG TỘI

Khi nào một người làm một tội trọng (*crime*) có thể phải bị kết án xử tử hay là bị án thể-hình chung-thân (*peines afflictives perpétuelles*) hay một trọng tội có thể bị án thể-hình kiêm nhục hình thì kể từ ngày phạm tội đã đủ mười năm rồi mà không ai khám xét kêu nài, hoặc dò kiểm, tra cứu chi cả, thời quá hạn ấy rồi không được quyền truy-tố về hình, luôn cả về hộ nữa.

Nếu trong thời-gian ấy mà có tra xét nảy nọ nhưng không có kêu án thì kể từ công việc tra xét chốt ấy đã đủ mười năm đại để không ai được quyền truy-tố nữa đầu là những người không có can dự vào sự tra xét ấy cũng vậy.

Nếu là án trọng tội (*peines criminelles*) thì kỳ-hạn ấy là hai chục năm. Tuy nhiên, người bị án không thể ở cùng một tỉnh với người nghịch của mình hay của kẻ thừa kế trực tiếp của người ấy.

Điều nên để ý là những án phạt về dân sự (*condamnations civiles*) nghĩa là án phạt tiền bồi thường kể từ ngày trở nên thiệt thòi cho đến đúng ba chục năm thì mới tiêu diệt.

Chữ vi độc giả nếu có câu cổ vấn về pháp luật/hình hay hộ thì hãy đến Phòng văn Biện sự của ông Cử như Luật Phan-van Thiết N° 43 Rue Aviateur Garros Saigon: mỗi lần hỏi về một khoản chỉ tốn 5 đồng, ngoài ra có làm đơn trạng, lý do án hay tờ kê chi thì từ 10 tới 100 đồng.

LÚC TÂY QUA CHINH PHỤC TA

Tiếp theo số báo 29

Chi-hòa-trận Tây-Nam đại chiến
Hai bên đánh nhau 3 ngày đêm, quân ta đại bại. - Ngụy về trị, hương trướng đạn bị thương

NĂM 1940, tức thứ 14, Tân Dậu (1861), mùa xuân 27 mới xuống đến Biên-hòa. Các quan Quân-thứ và tỉnh-thần Gia-dinh tụ họp ở Biên-hòa đủ mặt rồi, mỗi ông đều viết sớ dâng về triều xin chịu tội.

Quân ta lui về giữ thành Biên-hòa.

Hồi đó, tây đem thêm 12 chiếc tàu trận tới và trên một muông quân-lính đổ lên bộ (1). Họ leo lên những mỏ đất cao, đặt súng tứ phía nhắm ngay vào đồn quân ta mà bắn rầm rầm. Lại chia ra từng toán, bắc thang trèo lên lũy ta mà đánh.

Quân ta cố sức chống cự bị tử trận và thọ thương rất nhiều. Ròng rã 2 ngày 2 đêm (từ ngày 14 tới đêm 16), ta nhắm bề chống cự không nổi nữa, phải tan vỡ mà chạy. Tân lý Nguyễn-duy-Toàn, Tôn-thất-Trí đều chết trận. Tôn-tổng Nguyễn-tri-Phương cũng bị đạn bên nghịch bắn trúng thọ thương, bên cùng 2 ông Tham-tán Tôn-thất-Hạp và Phạm-thế-Hiến rút về tỉnh thành (ở xã Tân-tạo tức là Chi-hòa có nhà giầy thép gió và miệt cầu Thuận-kieu bấy giờ).

Hai ngày 17 và 18, Tây-soái đem ba bốn trăm binh mã kéo tới phía tả gần tỉnh lỵ ta mà đánh. Quân ta bắn trả. Một lúc binh tây lui về. Qua ngày 19, họ kéo hơn 3000 binh mã phân làm hai đạo tấn công phía sau và phía tả tỉnh lỵ ta bắn ta dữ dội. Quân ta bắn trả lới lới 1 giờ đồng hồ, liệu thể không cự được nữa.

Tóm lại, từ ngày 17 tới 19, ngày nào cũng có mấy ngàn binh tây xông tới đánh phá tỉnh lỵ ta và các đồn lũy ta ở chung quanh. Trong 3 ngày ta rần sức chống cự, nhưng đến ngày chốt quân ta kiệt sức, phải lui về mãi Biên-hòa.

Lúc này dân Cao-miền và dân theo đạo thừa cơ nổi lên quấy nhiễu tứ-tung. Các quan tỉnh Gia-dinh là tuần-phủ Đổng-Quang, bổ-chánh Đổng-công Nhượng, án-sát Phạm-Ý đều chạy lên tới phủ Tây-ninh. Nhưng rồi nhắm bề đóng ở tỉnh này không yên, cũng phải dời lên Biên-hòa. Lúc này binh tây chia ra từ phía truy tầm quan binh ta rất gắt, thành ra mấy ông ở tỉnh Gia-dinh không dám đi theo đường trường, phải đi ngả trên xuyên qua rừng núi

(1) Đây chính là lúc Pháp-binh xong việc bên Tàu rồi, để đốc Charner, được lệnh vua Napoléon III sai lúc kéo quân trở về, ghé vào Nam-kỳ. Từ đây trở đi binh Pháp đánh ta mới hăng mà bắt đầu là phá vỡ những đồn Chi-Hòa

rồi mới đổ xuống, mãi tới ngày 27 mới xuống đến Biên-hòa. Các quan Quân-thứ và tỉnh-thần Gia-dinh tụ họp ở Biên-hòa đủ mặt rồi, mỗi ông đều viết sớ dâng về triều xin chịu tội.

Nguyên trước mấy hôm, vua Tự-đức nghe tin phi-báo đại-đồn Gia-dinh sắp thất thủ, ngài liền sai Tân-lý Tôn-thất Đĩnh (ông này được chỉ vua phái đi Gia-dinh sung chức Tân-lý quân-vụ, nhưng còn ở Kinh chưa kịp đi) đem 2000 lính mau mau vô Nam đân-áp. Lại phong Hộ-bộ thượng-thor Nguyễn-bá Nghi làm Khâm-sai đại thần, tức tốc vô Gia-dinh quân thứ khám xét tình-hình và sửa đặt việc quân rồi về phục-mạng.

Vừa lúc ấy những lá sớ chịu tội của các quan Quân-thứ dâng về Kinh, vua mới rõ tình hình Gia-dinh là quân ta đã mất đồn bại trận, đến đổi bao nhiêu khi-giới cũng đều mất sạch - sành-sanh cả rồi. Vua nghĩ Quân-thứ chừ - thần làm việc thật là vô-trang, nay đã bại trận đến như thế, không thể chuyên dùng họ được nữa. Ngài hạ lệnh lấy thêm Kinh binh 2000 (trước đã đóng ở Quảng-nam) hiệp với số 2000 đã định phái trước (tức với Tôn-thất Đĩnh) đều kéo vô Biên-hòa phòng tiểu, cho Nguyễn-bá Nghi vẫn giữ chức Khâm - sai đại-thần mà kiêm thống-lãnh cả hai đạo binh mới phái; còn Tôn-thất Đĩnh, thì đổi lại chức đề-đốc.

Đồng thời, vua lại sai Vệ-úy chương-dinh Long-Vô là Nguyễn-Thông nay thăng chức Chương-vệ Phó-đề-đốc, cùng Hình-bộ thị-lang Phạm - xuân Quế sung chức tân-tướng, vô Nam hội-đồng với các quan Quân-thứ cũ cùng lo việc quân.

Các quan Quân - thứ này và tỉnh thần Gia-dinh có tội để cho đồn mất binh thua, thì vua giao traò-thần xét nghĩ và trừng-trị cho được nghiêm túc quân - chánh. Nhưng vẫn buộc họ phải góp nhặt tàn - binh tùy cơ phòng giữ, lại dạy chia binh ngăn đón các chỗ hiểm yếu không cho dương-man và dân theo đạo có thể giao-thông với nhau, hầu tìm cách đánh lấy nơi khác nữa. Cốt nhưt các quan phải lo bảo-toàn mấy tỉnh Vĩnh-long, Định-trường, An-giang Hà-tiên và Biên-hòa thì mới có thể chuộc tội bại-trận được.

Chót hết vua lại hạ - dụ cho các quan địa-phương cần phải phòng bị bọn dân theo đạo, chớ

truyện

DƯƠNG SỰ THỦY MẬT

洋事始末

để chúng có thể lên lúc giao-thông với tây.

Tháng 3, đình thần xét nghĩ-tội-án của các quan Quân-thứ Gia-dinh xong rồi trình vua ngự lãm. Vua gia ơn cho cả bọn chỉ bị giáng chức hay cách chức tùy theo thứ bậc.

Nguyễn là đình thần xin xử tội mất đồn thua trận như vậy : « Vì chủ tướng không biết giữ vững kỷ-luật, vậy xin trị tội tòng - thống Nguyễn-tri-Phương và hai tham-tán Phạm-thế-Hiến, Tôn-thất-Hạp đều bị cách chức, tước-giam-hậu. Còn tân-lý Lê-Tổ, tân-tướng Hồ-Hoá thì đều giảm tội xuống một bậc, cách chức sung quân. »

Vua phán :
— Đình-thần bàn nên xử tội Quân-thứ chừ thần như thế là phải đó. Có đều nên nghĩ công-lao ngày xưa, thiết lòng báo đáp quốc - gia, vậy thì có thể lượng tình mà giảm tội, buộc phải lo lập công sau, để đền lỗi trước.

Bởi vậy, Nguyễn-tri-Phương chỉ bị giáng chức xuống làm tham-trị, còn tước Bá của ông là do công - lao giúp giặc mọi thuở trước, nhà vua không nỡ lấy đi, cứ cho còn giữ tước ấy. Ông phải tạm ngưng chức vị tòng thống quân vụ và được vua cho yên tâm điều trị vết thương chừnào lành mạnh tàu lên vua biết.

Phạm-thế-Hiến bị giáng xuống Lang - trung, nhưng vẫn sung chức tân-lý. Tôn-thất-Hạp giáng làm viên-ngoại, nhưng vẫn giữ chức tòng-tướng, lãnh riêng một đạo binh cũ, lo sao thấu phục thành - lỵ đã mất, nếu khi gặp chuyện cơ-nghi-quan-hệ thì phải do Nguyễn-bá-Nghi điều - khiển mới được.

Bọn Lê-Tổ, Hồ-Hoá, vua cho là hạng dân dạn võ tài nay đều giáng làm chánh-đội và xuất-đội, cho tòng quân xuất lực.

(còn tiếp)



LAIT
LE PATRE
OVOMALTINE
R. MOITTESSIER-SAIGON

DUONG-VAN-HUE

80 RUE GEORGES GUYNEMER. — CHỢ-CỦ-SAIGON
BÁN SỈ VÀ BÁN LẺ ĐỒ PHỤ TÙNG XE MÁY

Có trữ bán những hiệu xe danh tiếng

HIỆU

ORIGAN

SUPER-SIKER

ORIENT

Đã chiếm được nhiều giải thưởng
nhất về cuộc đua ở bên Pháp-puốc,
có xe riêng để dành đua piste.

Làm tại SAIN -ETIENNE

Rất nhẹ nhàng và chắc chắn, tiện
cho qui ông qui thầy dùng đi làm việc,
và quý vị thương-gia để dành cho người
làm công đi chở đồ. Các hiệu xe

Chắc chắn, nhẹ nhàng, danh tiếng nhất

« TRONG 5 NĂM TRỜI NGHIÊN CỨU »

NHÀ NỮ TIÊN TRI RA ĐỜI

DOÁN VẬN-MẠNG, COI SỐ THEO KHOA-HỌC

Nếu ai muốn biết rõ tương-lai cho được chắc chắn. Thân
thế từ nhỏ chí già, sự-nghiệp, tình-duyên, chồng con, tất
bình ra sao? Đời mình sau giàu hay nghèo? Đời mình thọ
hay yếu? Thì nên tìm đến nhà nữ Giáo-sư Nguyễn-Thị
Nguyễn-Tiên n' 122 rue Colonel Boudonnet SAIGON (dọc
theo đường xe lửa) mà hỏi thì được tường tận. Cô sẽ chỉ
dẫn cho anh em, chị em biết đường mà tránh nạn, biết
đường mà tìm lấy hạnh-phúc thì sẽ được vừa lòng với
khoa đoan số chắc chắn, không vị nể của cô, 100 người
không sai một.

TIẾP KHÁCH TẠI NHÀ : { Buổi mai từ 8 giờ đến 11 giờ
Chiều từ 3 giờ đến 6 giờ
Tối từ 8 giờ đến 9 giờ

GIÁ TIỀN COI NHƯT ĐỊNH :

Coi 2 năm 1p.00, coi 5 năm 2p.00, coi suốt đời 3p.00

Ở xa chỉ cần cho biết tuổi tên, và lấy một miếng giấy
trắng tự tay gạch 3 đường mực lên trên, rồi cho vào bì gói
đến cho cô Nguyễn-Thị Nguyễn-Tiên kèm theo mandat bao
nhiều tùy ý muốn coi mấy năm. Trong 7 ngày sẽ có thơ
trả lời.

Tiếng dân kêu

Thơ không niêm gởi lên quan Đại-phương Saigon-Cholon

Kính ngài,

Chúng tôi là một đám dân ở
miệt Cầu-muối, đến trăm lạy
xin Ngài mở lòng rộng rãi sai
quan kỹ - sự đến tra xét cái
miếu ở số 27 đường Doumont,
buộc chủ miếu ấy phải sửa sang
tu-bổ nó lại cho thích-hợp với sự
vệ-sanh và sự an-toàn của công
chúng và luôn cả của bạn hát
nữa.

Xin quan lớn xét mà coi : có
lẽ nào ở giữa chân-thành mà có
một cái chỗ có thể giết người,
muôn phần nguy hiểm cho sanh
mạng như vậy

Đây, chúng tôi xin kể một ít
điều đại khai cho ngài xem :

1' Miếu ấy vốn của một « hội
tu » (société religieuse), mục
đích để thờ cúng thần thánh,
không phải là một cái rạp hát
chánh thức, bởi vậy, châu vi nó
chỉ có độ 500 thước vuông mà
bắt một phần để cho các bạn
hát, còn chỉ độ ba bốn trăm
thước để dành cho khán giả,
thế nhưng mỗi đêm thường có
từ một ngàn đến một ngàn rưỡi
người chổng chất trong ấy thì
quan lớn nghĩ xem có nguy
hiểm không ?

2'— Trong rạp có một cái
gác cây độ bảy tám chục thước
vuôn mà trên ấy thường có ba
bốn trăm người ngồi, không
khéo có ngày phải sập mà chớ.

3'— Trong chỗ nhất cả ngàn
người như thế mà chỉ có một
cái cửa mở bề ngang chừng một
thước tây thì phồng khi có hỏa
hoạn làm sao mà tránh cho
khỏi chết.

4'— Cái gác cây chỉ có một
cái thang để thông thương dưới
đất, nhưng cái thang ấy chỉ có
sáu tất bề ngang mà đứng sừng
như cây cột thì quan lớn xét
coi có thể nào khỏi chết mạng
người khi có tai nạn!

5' Trong rạp không có đèn
khí đá hay đèn dầu xăng để
phòng đèn khi tắt, lắm khi đèn
khí tắt lâu thì những khán giả
đàn bà con gái bị nhiều việc ô-
nhục.

Còn nhiều điều khuyết-diểm
ít quan-trọng hơn, nhưng chúng
tôi chỉ mong mỗi quan lớn tra
xét cho kỹ lưỡng để bắt sửa lại
cho đúng với sự vệ sanh và sự
an toàn của công chúng. Đành
rằng làm như thế thì có hại đến
quyền lợi cho chủ rạp nhưng
nếu không thế thì đời khi có
mạng chết, chừng ấy ăn năn đã
muộn.

Muôn nhờ ơn Quan Lớn

Một đám dân ở Cầu Muối

LỜI TOÀ SOẠN. — Bồn báo
lại có được một bức thơ của anh

chị em bạn hát gánh T.T.B. gởi
đến xin đăng, cốt kêu nài sự
tôn ác của chủ gánh ấy và xin
thực hành luật lao động theo sắc
lệnh ngày 30 Décembre 1936
của quan Tổng Thống Pháp đã
ký. Chúng tôi sẽ điều tra lại
rồi sẽ đăng và sẽ kêu ca hân hoi
với Chánh-Phủ cho đến khi có
kết quả mới nghe cho.

Cùng chực vì Đại- lý Lục - tình

XIN chực vị làm ơn nhớ làm
relevé tháng Mars gởi đủ
về cho bồn báo tiện để làm sổ
mỗi tháng. Như là bồn báo cần
biết số bán lên xuống thế nào
mà định số in mới được.

GIÁ BÁO «MAI»

1 năm	6 \$ 00
6 tháng	3 00
3 tháng	1 60
1 tháng	0 50
1 số	0 12

Mua báo xin trả tiền trước.
Nếu mua lấy sách tặng
xin nhớ gởi thêm 0 \$ 30
làm cước phí.

VIÊN-ĐÔNG LẬP-BỒN

Hội Đông-Pháp vô-danh hùn vốn 4.000.000 phật-làng, một phần tư đã góp rồi
Công-ty hành-động theo chỉ-dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đăng bạ Hanoi số 419

Món tiền lưu trữ : 858.550 \$ 71

Tính đến ngày 31 Decembre 1936 để hoàn vốn lại cho người đã góp

HỘI ĐÔNG-PHÁP SÁNG LẬP NÊN BỞI HỘI LẬP BỒN
TO NHẤT HOÀN CẦU : HỘI SÉQUANAISE LẬP BỒN
GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỂ DÀNH TIỀN

TỔNG-CUỘC ở HANOI 32, Phố Paul Bert - Giấy nói số 892 QUẢN-LÝ ở SAIGON 68, đường Kinh-Lấp - Giấy nói số 21.835

Số tiền đã trả cho những vé bán lại hay là
được trúng số (Đến cuối tháng 1 năm 1938) : 794.901 \$ 42

KỶ THỨ 55 những số trúng ngày 26 Février 1938

xổ hồi 9 giờ ban mai tại phòng Hội-quán ở Hanoi, 32, rue Paul Bert

Do Ông Vung-hia-Ky, Hồng-lô Tự-khanh ở Hanoi, Chủ tọa.

Thị chứng : Ông Nguyễn-van-Canh, Adjudant chef en retraite ở Hadong
và ông Tran-van-Sau, Bonze ở Van-dien, Hadong

Số trúng	Những người trúng số	Số tiền lãnh
VÉ TIẾT KIEM "A"		
Số ra trên bánh xe : 2.538 - 0.210 - 0.897 - 0.818 - 2.593 - 0.776 1.507 - 0.599 - 1.404 - 2.252 - 1.763 - 1.607 - 1.044 - 1.942 - 2.636 - 1.531		
Những vé đang lãnh tiền trúng :		
14 593	M. PHAM-QUANG-NGHI, Luc-do, Quang-Yen	400 \$
19 507	AU PORTEUR	2.000
29 252	M. TRAN-VAN-THOI, Secrétaire de l'Inspection Binh-truc, Bienhon.	1.000
34 607	Mme TRAN-THI-DUONG, 23, Rue Barbier, Saigon.	1.000
40 942	M. CHRIU KHUT, Bijoutier, Komongtrach, Kampot.	400
44 636	M. LIM CHRECK Chez Denis Frères, PHNOM-PENH	1.000
46 531	Số chưa bán ra.	
VÉ TIẾT-KIỆM CŨ		
Xổ số thứ nhất : BỘI PHẦN		
Số ra trên bánh xe : 28.052 - 21.266		
Những vé đang lãnh tiền trúng :		
28 152	Vé không đóng tiền tháng.	
51 266	M. VU-VAN-SAU, Débitant S. F. D. I. C. à Phalangthuong (Vé 500 \$ đóng hồi vốn gấp 5 lần)	2.500
Xổ số thứ nhì : HỘI NGUYỄN VON		
Số ra trên bánh xe : 1.324 - 1.136 - 2.427 - 1.393 - 1.071 1.527 - 1.559 - 1.306 - 0.036 - 2.843 - 0.809 - 1.696 - 1.499 - 2.087 0.090 - 1.229 - 2.089 - 2.754 - 0.099		
Những vé đang lãnh tiền trúng :		
13 071	M. PHAM-VAN-LOC, Etudiant, Gia-lam, Bacninh	200 \$
41 087	M. TRUONG-VAN-NAM, Maire de Binh-tho, Thu-duc, An-dien, Giadinh	500
54 099	M. TRUONG-TRONG-XUY, Tay-giai, Thanh-Hoa	200

Xổ số thứ ba : ĐẶNG TIỀN GÓP

Số ra trên bánh xe : 0.315 - 0.350 - 0.117 - 2.680 - 0.408
2.115 - 2.977 - 0.810 - 2.058 - 2.609 - 0.966 - 1.709 - 1.487 - 2.406
1.522 - 1.724 - 1.892 - 0.668 - 0.486

Những người cầm vé có tên dưới đây được lãnh một vé miễn góp
có vốn định trước nơi cột thứ nhì, giá bán lại biên nơi cột
thứ nhất.

	Cột thứ nhất	Cột thứ nhì
6.117		
11.680		
M. ADRIEN PRETTE, Socony, Saigon.	609 \$ 00	1000 \$
Mlle NG-THI-NGHIA, Fille de M. BICH Travaux Public, Quang-Ngai	119.60	200

Khi trúng số thì chủ vé cử việc giao lại cái vé tiết-kiệm và lãnh tiền ngay đủ số bạc nguyên hiện.

Cuộc xổ số kỳ tới nhằm ngày thứ hai 28 mars 1938, đúng 9 giờ ban mai,
tại phòng Quản-Lý ở Saigon, 68, đường Charner

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải để dành một số tiền nhỏ ?

Các ngài nên mua ngay thứ "TITRE A" của bồn hội từ lúc mới mua vé

VÉ TIẾT-KIỆM MỚI được lãnh 50% Về tiền lãi

Người chủ vé gây vốn bằng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo
dài đến 25 năm, tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nếu vé mình
trúng ở trong các kỳ xổ số hàng tháng, hay cùng lắm đến hết hạn bán vé.

Ngoài số tiền vốn đã cam đoan, chủ vé còn được hưởng thêm tiền lãi, càng ngày càng tăng lên.	Ví dụ : góp mỗi một số vốn có bảo tháng 30 \$ để gây { đảm ít nhất là . . .	12.000 \$
	20 \$	8.000
	10 \$	4.000
	5 \$	2.000
	2 \$ 50	1.000
	1 \$	400

hơn 50 TRIỆU đồng bạc

Số tiền vốn của các người
vào hội ở xứ Đông-Pháp

NHỮNG QUYỀN LỢI ÍCH CHO VÉ TIẾT-KIỆM THỨ "A"

- Chủ vé muốn bán lại vé tiết-kiệm một cách rất dễ dàng, miễn là vé đã góp tiền được hai năm
rồi, bán được theo giá tiền đã cam đoan.
- Nếu người chủ vé cần tiền, có thể vay Hội một số tiền ngang với 90% cái giá tiền bán vé, và vẫn
được dự các cuộc xổ số.
- Chủ vé muốn ngưng góp lúc nào cũng được, đến khi muốn góp nữa thì có quyền góp cả những
tháng đã bỏ hay là không cũng được.
- Người của Hội đi đến tận nhà thu tiền tháng, mà người chủ vé chẳng phải chịu thêm tiền phí
tồn chi.
- Vé tiết-kiệm này là vé « Vô-Danh » nếu chủ vé hoặc vi quá-cổ, hoặc tự ý muốn, thì có thể nhượng
lại cho ai cũng được, mà Hội không tính tiền phí tồn hay là trừ thêm một món tiền nào cả.
- Hội Viên-Đông Lập-Bồn trừ bớt tiền 5% cho những vé tiết-kiệm nào trả tiền 12 tháng trọn 1 năm.

HỘI CẦN DÙNG NHIỀU ĐẠI-LÝ CÓ ĐỦ TƯ CÁCH



Huê-kỳ mới bày ra một lối khiêu-vũ kiêu mới là « Mùa Quạt ». Các cô vũ-nữ đều khoả thân nhưng có cây quạt để trong khi nhảy múa có thể che đậy cái mà không nên khoe trước mắt, khán quan. Tuy vậy, không được bao lâu thì chánh-phủ Huê-kỳ buộc phải che một miếng vải nếu không thì phải bãi lối khiêu-vũ kiêu dâm này.

Các cụ nhà nh... nhìn thấy hình « đầm-khoả-thân » mà phát ra những câu thơ như : « Ước gì ta được mà ta đề... » hay là « Mới nữa trên mà đã muốn trông... », thì tác-giả chính là các cụ nhà nho ta khoái-ý mà ngâm vịnh chớ ai !

Đá banh

Chưa-nhưt 10 Avril

VƯỜN ÔNG THƯỢNG

Badier
Police B

Port de Commerce
U. S. Mytha

SÂN LAREYNIÈRE

U. S. Phunhuan
Cga-sau

Lucia
B. L. S.

SÂN STELLA

Etoile Phunhuan
Stella B

Journal
Thái-binh

SÂN ĐỒNG-CHÍ

Cho-dau
Dong-chi

Paul Blanchy
Phu-hoa

SÂN AN-NHON

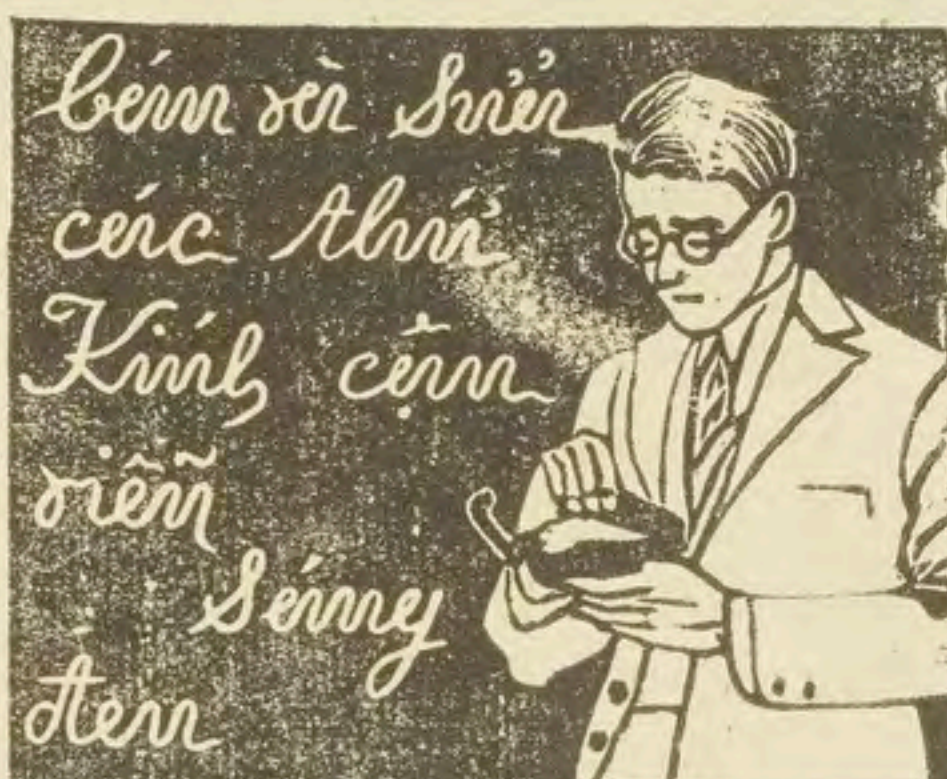
An-nhon

Faci

SÂN CÂY-QUÊO

Khoa-hoc

Gay-queo



TRAN-NGUYEN-CAT
81, B. CHARNER
Télé 21.289 SAIGON

Cánh nhận

Thần có T-t-H. dít K. L. cho biết hiện giờ có ở đâu? Sao mãi bậc tin? Phấn gái chữ từng, như thể lỗi lầm!

Tôi muốn gặp cô tại P. đ. — lối 2 giờ chiều ngày 15 Avril 38.

Được tin này, cô hãy bắt tin cho biết trước ngày 13 Aprile

LÊ NGỌC-THÈ

Đau bụng, no hơi tức rêu trời

Đau bao-tử, ruột, đau bụng lâu năm, ăn không tiêu thường bón uất đi xông không được, hay lòi tức nghẹn chảy nước dãi ợ chua, no cũng đau, đói cũng đau, đau tròn dạ dưới, đau thốn lên trên, hoặc đau ngay rúng, đau từ chập từ hồi, đau một bữa nghỉ vài bữa đau trở lại, uống nhiều thứ thuốc không thấy thuyên giảm. Muốn khỏi tiền mất tật còn, ai có bệnh kể trên, nên uống thuốc giá - truyền ĐAU RUỘT hiệu ĐỨC - TRỌNG, uống vào đại - trường thông hoạt, bộ máy tiêu hóa kiện toàn, chùng đau bụng hết, ăn ngon, ngủ được. Thuốc rất linh-nghiệm đã từng cứu được nhiều người mắc phải chứng bệnh nguy hiểm này.

Mỗi hộp 0p.60

Nhà thuốc ĐỨC-TRỌNG
Số 280 đường Dellefosse
Xóm cũ CHOLON

(Trường học xóm cũ đi tới 100 thước)
Để bán tại Nguyễn-thị-Kính và khắp nơi.

Tin văn

CHIỀU thứ năm rồi, ê-kíp đá banh đại-biêu do hai viên huấn luyện Mutel và Laguoni đã đáp chiếc tàu Sphinx sang Tinh-châu,

VÀ qua ngày sau, đoàn đại-biêu ra Vận - động - hội ở Huế cũng đã lên đường ra Đê-kinh đến ngày thứ ba 26 Avril mới trở về đây.

Đội banh học-sanh Xiêm sang đây sẽ đá ba trận :

Ngày 13 Avril đá ban đêm với hội tuyên đi Huế.

Ngày 15 Avril đá ban đêm với hội tuyên B đi Huế.

Ngày-chưa nhưt 17 Avril đá với Hội tuyên ở đây hay là hội banh đi Tinh-châu về, nếu về kịp.



Phụ-nữ đi xe đạp

CẦU tướng ta sang Tinh-châu sẽ đá 4 trận : trận thứ nhưt ngày 9 Avril — trận thứ nhì 11 Avril — thứ ba 13 Avril — thứ tư 15 Avril. Họ sẽ trở về, đây vào ngày 18 Avril.

Chị em bạn gái dạo này thấy năm mộ thể-thao lắm, nhưt là môn xe đạp.

Có Lịch ở Hocmôn lại quả quyết dùng xe đạp ra Bắc và trở về. Có nhiều nhĩ hảo-tâm ở đây đã giúp cho cô tiền và đồ vật.

CHƯA thể nói rằng cô đi nổi con đường thiên-lý gay-go đó, song cái chí mạo-hiêm của cô cũng đáng cho ta tán-dương. Không chừng nhờ sự nhẫn nại mà cô đi được cũng nên.

NGÀY 17 Avril này sẽ có cuộc đua xe đạp để tuyên của-rơ nhà nghề tranh giải vô - địch Namkỳ.

Rồi qua tuần sau 24 Avril sẽ có cuộc đua vô-địch hạng tài tử. Và ngày 1er Mai có cuộc đua tranh chức vô địch nhà nghề.

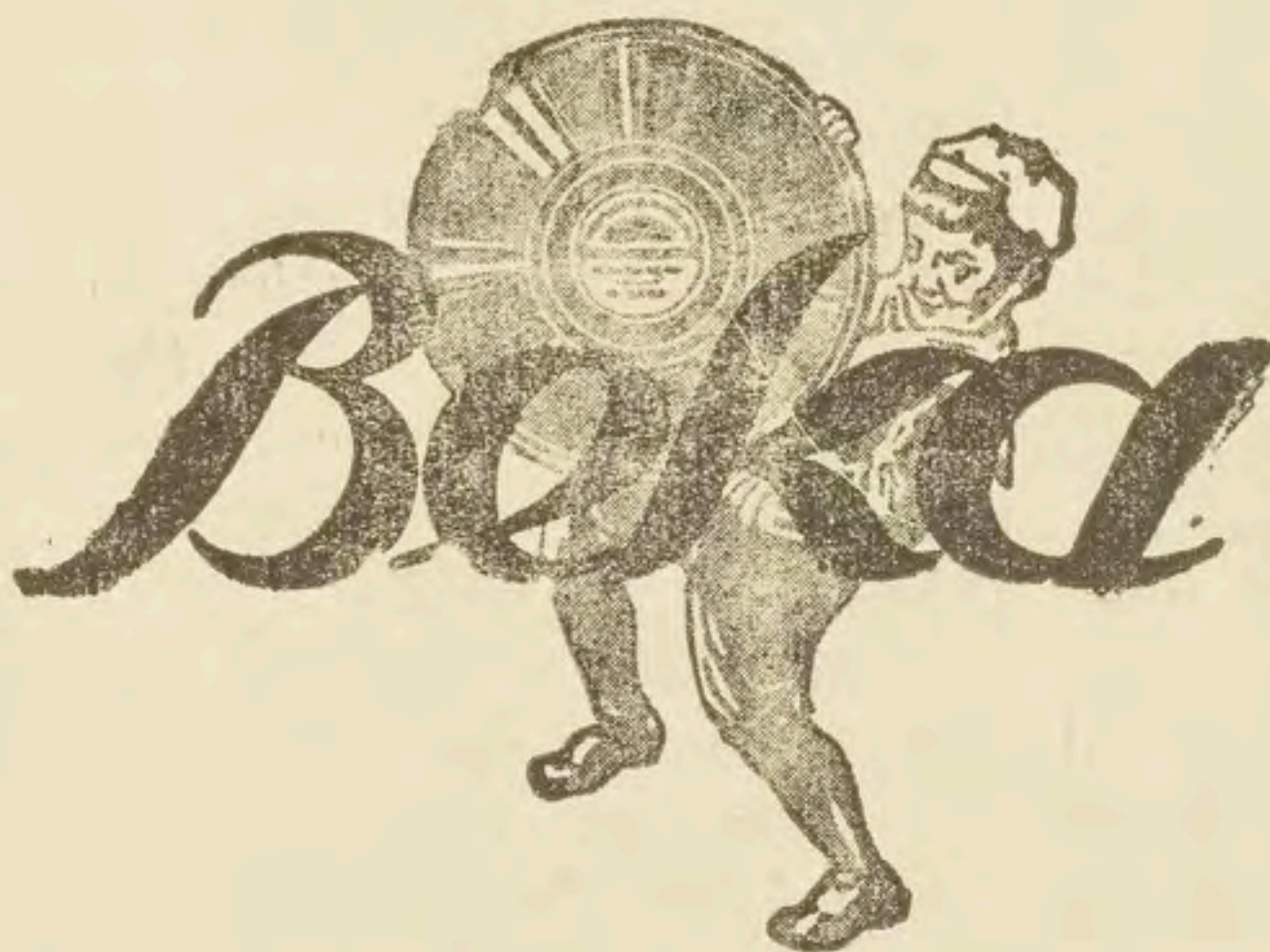
CUA-rơ Nhung, một tay đua hữu danh, chạy cho ê kíp Métalloplan hôm rày đau rất nặng, thế là trong cuộc đua tranh vô-địch anh không thể dự được, thật là một điều đáng tiếc và cũng là một mối phiền lo cho địch-thủ.

QUAN Thống - đốc Pagès có hiến cho hội lợi hơi một cái cúp gọi là « Cúp Namkỳ » để dành riêng cho người Anam tranh. Hề tính nào đoạt cúp đó thì giữ được một năm, và cứ một năm lại có cuộc tranh nhau một lần.

NẾU như tỉnh X... đoạt cúp đó, thì qua năm sau, cuộc tranh nhau sẽ diễn tại chỗ ấy.

Ngày tranh bắt đầu năm nay vào 24 Avril. Đăng tên dự tranh do ông feuillet ở đường Catinat số nhà 69 cho tới 20 Avril thì dứt.

MỚI QUA KỲ DẤU



DIA 1938

Hỏi Catalogue 1938 :

J. KELLER, Importation

72 rue Mac-Mahon - SAIGON

Phụng - Hảo

Phước - Cường

Tài - tử Radto

Hát bộ H. T. Phú

MỘT ĐIÊM HÈ...

truyện ngắn

CỦA

MAXIME GORKI

nhà danh-sĩ cách-mạng Nga



MỘT đêm hè nặng nề, không trăng không sao, bao trùm cả cảnh vật và thành phố lúc ấy như một con vật mệt nhọc buông những tiếng thở dài trước khi thật ngủ.

Những đám mây đen ghé rón bay tẩn trong bầu trời tối thấp. Những thân cây khô héo trong vườn đứng thẳng không động đậy; không một cánh lá rung rinh, như chết ngộp dưới cái sức nặng của bóng tối đầy bụi.

Trong một xó vườn um tùm và tối đen, nằm dài trên ghế băng, tôi nghe rõ những âm-diệu thẳm trầm của một khúc nhạc nhà binh rền rĩ như một giọng hát buồn mà trong ấy, mặc dầu tôi quá mệt, tôi còn phân biệt được tiếng ngựa đi, lời vĩnh biệt của quân lính, tiếng than khóc của đàn bà và những âm thanh mơ hồ khác mà thỉnh thoảng tiếng động-cơ của một sở máy gần đấy che lấp hẳn đi.

Đó đây trong bóng tối, trong hàng cây có những đóm lửa vật vờ như cố gắng bay bổng tận nền trời xa âm ảm và buồn tanh.

Tôi nằm yên trên một chiếc ghế quá xưa, nó chỉ chực kêu một cách thảm thiết mỗi khi tôi cử động. Tôi lắng tai nghe những lời oán trách của cái dạ dày tôi đang chịu hình phạt của sự đói khát. Sự chông mặt gây gắt mỗi phút đồng hồ lại thêm lên và sự yếu đuối mệt nhọc đang cắn xé tôi như hồi xưa sự thù ghét đối với cuộc đời và nhơn loại đã làm khổ tôi, cái sự thù ghét ấy bây giờ đã chết hẳn trong trái tim tôi.

Bỗng đứng ở đầu đường quẹo qua một ngã hẹp bên cạnh hiện ra một bóng người. Bóng ấy chỉ là một người đàn bà, hình thù bé nhỏ. Thung thăng bước với một bộ-tịch nhẹ nhàng lơ lửng; người ấy đi thẳng về ngã tôi nằm, vừa đi vừa hát nho nhỏ mà tôi chỉ nhận mơ hồ mấy tiếng:

« Suốt ngày vô tư lự

« Ta sống tiền của ta »

Điệu hát hơi buồn, nhưng khi nàng thấy tôi, nàng cất tiếng rất vui và hơi thút thắt:

— Ô ! có người nào đấy nhĩ ?

Tôi không trả lời và cũng chẳng buồn nhúc nhích.

Nàng đi ngang qua mặt tôi không ngừng bước nhưng chăm chỉ ngó tôi và sau khi đi được ít bước nàng lại cất tiếng hát hơi lớn hơn và có ý mai mỉa:

« Người yêu tôi đánh tôi khi bụng không cơm.

« Người yêu tôi yên ngủ khi đã no nê »

Tôi cảm thấy như tôi sẽ đổ đầu xuống nếu tôi ngồi để ôm chặt cái bụng của tôi.

Với cái nghị-lực có thể làm cho tôi ngã được, tôi ngồi hẳn

dậy. Và chính lúc ấy chiếc ghế kêu rít lên làm cho người đàn bà phải ngoảnh mặt lại phía tôi. Một giọt nước mưa cô-độc và nặng nề rơi trên bàn tay tôi mà tôi liếm sạch, tôi cũng chẳng hiểu vì cớ gì. Khi tôi cất đầu lên, người đàn bà đã đứng chính chắn trước mặt tôi.

— Mày làm gì đấy, hử ! Mày say rượu phải không ?

— Đi đi ! Tôi chẳng phải say sưa gì đâu và cô cũng chẳng ăn thua gì đến tôi mà hỡi !

Nàng lại nói một cách gay gắt:

— Ta chẳng cần gì ai. Mày phải biết ta chẳng cần cả tại chúng bay nghe không ?

Nhưng nàng bước lại gần tôi rồi ngồi xuống ghế, đốt một cây điêm, trông vào người tôi như trông một vật lạ và nói với tôi bằng giọng khinh khỉnh:

— Trời ôi ! Đờ gì đầu góm quá!

Nàng châm một điếu thuốc hút và bắt đầu lặc lư cả thân hình nàng làm chiếc ghế lại kêu cọt kẹt hơn nữa. Nhưng tiếng ấy như lại đánh thức trong người tôi một âm hưởng rùng rợn. Điếu thuốc cháy đỏ chiếu rõ mặt mày nàng: một khuôn tròn trĩnh dễ yêu của cô gái Nga, với cặp mắt trong trẻo, cái miệng ngậy thơ.

Nàng hỏi tôi khi liếc mắt ngó xéo tôi:

— Mày có đau không ?

— Vâng, tôi đau. Tôi trả lời.

Rồi nàng lại hát:

« Ta sẽ trở về quê hương

« Nhưng quê hương ấy, bây giờ ở đâu.

Nàng se-se hát với cái giọng mũi. Rồi nàng lại hỏi tôi mà chẳng thêm ngó tới tôi:

— Mày không biết chỗ nào để ngủ đêm nay sao ?

— Phải chính thế.

— Phải rồi, cũng giống như ta đã nghĩ. Còn như ta muốn, ta sẽ có luôn luôn một chỗ ấm áp để nghỉ đêm, nhưng ta lại chẳng muốn như thế.

Nói xong câu ấy nàng ngừng đầu lên một cách khinh bỉ liệng mẫu thuốc dư vào trong rặng cây.

Ta không muốn như thế, vì ta không có gì thích cả. Ta chỉ muốn dong chơi thế này thôi.

Nề chắc mày đói bụng lắm nhĩ ?

Tôi trả lời nàng bằng một tiếng « vâng » dịu dàng.

— Còn tao không bao giờ tao đói mày à. Tao vừa ních một bụng xô-xích ở tiệm rượu bia đằng kia. Ô nó ngon đáo để ! Có lẽ mày thêm lắm phải không ?

Nàng cười với cái cười khô khan vừa lạnh lùng như tiếng

kiếng vỡ. Tôi muốn trốn xa nàng đi nhưng toan đứng dậy thì tôi chỉ lảo đảo muốn ngã

và sau tôi nghĩ mình cứ việc ở đấy mà cảm phiền còn hơn đi chỗ khác. Nàng lại hỏi tôi:

— Mày đừng không vững nữa kia à !

Sự khoái lạc như kêu réo trong dòng của nàng.

Nàng im một lúc.

Âm- nhạc không rền rĩ nữa, giờ người ta chỉ còn nghe hơi thở nặng nề của động-cơ nhà máy bên cạnh.

Bỗng nàng sẽ bảo tôi với cái giọng êm ái dễ yêu:

— Nè ! mày muốn tao cho mày... không !...

Nàng cúi mặt xuống gần tôi để nói thêm:

— Tao cho 5 xu này ? 5 xu, mày nghe chưa ? Mày có muốn không ?

Đầy hy vọng, tôi đáp nhõ nhẹ:

— Tôi muốn lắm chứ; có cho tôi 5 xu ấy, tôi thề có lúc sẽ hoàn lại cho cô...

Sự hy vọng sẽ được ăn một vật gì nóng nóng làm chảy nước miếng đầy miệng tôi, nhưng rồi cái rùng mình làm cho thân hình tôi co-rúm lại.

— Mày thấy hừa ? Đây nè ! Đồng xu 5 đây này ! Với mấy xu này mày có thể sống được vài ngày phải không mày ? À !

mày có muốn tao cho mày đồng xu năm này không ?

Tôi không trả lời, chỉ ngửa tay ra chực đón lấy:

— Vâng.

Nàng vụt phá lên cười rề, rồi lần lần êm dịu lại. Và trong đập mạnh trên bàn tay tôi một cái rồi dơ thẳng tay ra liệng tuốt đồng xu năm vào trong bụi cây. Tôi rỏ thứ tiếng kim-khí của đồng xu khi nó rớt xuống đất.

Không hiểu cái cử-chỉ lạ lùng ấy nghĩa là gì tôi ngơ ngác nhìn nàng, nhưng nàng đã đứng dậy mà lùi lại một bước, nghiêng đầu và nói một giọng mỉa mai rít róng:

— Mày đã thấy chưa ? Đờ ngu ! Mày tưởng tao cho mày số tiền ấy để cho mày khỏi đói ? Đi ! đồ ngốc ! Mày phải biết là nếu cả bọn đàn ông chúng mày chết đói ở đây, thì tao cũng thản-nhiên như không !

Đồ trút vào tôi cái chưởi ghê gớm ấy rồi nàng bước đi với cái bộ điệu lơ lửng.

Nhưng nàng lại đứng lại, cách ghế băng độ mười bước, với cái giọng run run đầy lệ, nàng nói với lại:

Có lẽ mày là một đứa khá đấy, chưa làm hại ai... Nhưng đều ấy không làm bớt sự khoái-lạc của tao, khi tao làm mày khổ... Tao đồ cả sự báo thù tất cả đàn ông chúng bay trên một mình mày, mày hiểu chưa ? Còn tao, tao rất sung sướng mà biết tao đã có một lần — đầu chỉ có một lần thôi — tao đã có một lần bóp chết một con chó.

Giọng nói nàng như bùng ra, rồi lần lần êm dịu lại. Và trong khi tôi nghe nàng nói, tôi có cái cảm-giác như bị một bàn tay vô-hình liệng vào mặt tôi những đồng bòn dơ-bần sinh lầy. Tôi run lên, không hiểu là run vì đói hay là sự bị nhục - mà nó làm cho tôi đau đớn đến nỗi tôi gần thét lên như điên dại.

Nàng đi thẳng. Hình nàng tan trong bóng tối. Nhưng, tận đằng xa, tôi còn nghe văng vẳng tiếng nàng nói vọng lại:

— Mày hãy nói với cả bọn đàn ông chúng bay, nếu như mày không chết đói ở đây đêm nay. Mày hãy nhắn chúng nó rằng tao ghét tất cả chúng bay.

Rồi, yên lặng.

Đằng xa, ánh lửa vật-vờ như khiếp sợ. Đất quay... hay là đầu tôi quay. Tôi không còn hiểu gì nữa ? không cảm biết gì nữa. Không rõ hai bàn tay của tôi có ướt đầm như mặt tôi không ? Sau cùng, tôi có cái ý nghĩ đi tìm đồng xu ấy. Tôi muốn kêu cứu nhưng tôi không kêu được: nghị lực bỏ hẳn tôi đi, rồi tôi ngã gục xuống cạnh chiếc ghế...

DE QUY dịch.



B O U R J O I S
PARFUMEUR PARIS

AU PORTRAIT ARTISTIQUE

48, Rue Do-hu'u-Vi. — SAIGON

VẼ HÌNH BẰNG SAUCE, BẰNG PHẤN MÀU, BẰNG DẦU SƠN
BẢO KIẾT GIỐNG NHƯ TẠC
SỮA ĐỒI THEO Ý MUỐN CỦA QUÝ KHÁCH
GIÁ RẤT RẺ, KHÔNG ĐÁU BẰNG

F. MARTIN
peintre portraitiste

Quý ngài đã thấy chắc chắn

Sâm-Nhung-Bổ.

Tận-Tinh

hiệu « MÊ CON » 1 ve 0p.6l
trị đau lưng, mỏi mệt, di-tĩnh,
mộng-tĩnh, huyết-tĩnh, dài đêm,
tinh-thần suy, sức lực kém.
Công hiệu linh-nghiệm thế nào?

Thi thử thuốc

BỔ-ĐẠO-TIÊN CHỈ KHAI LỘ
hiệu « MÊ CON » 1 ve 1p.50 uống
nhiều ngày trị ho lao trong ba
thời kỳ làm cho ốm o gầy mòn,
mệt mỏi, yếu sức cũng Hoàn
toàn công hiệu chắc chắn.

Nhà thuốc **PHỤC-ĐĂNG**
130, rue de Paris — Cholon
Téléphone n° 30.383

Cùng ông giáo sư B. H. A. AMIL

164, Rue Mac-Mahon — SAIGON

Kính ông,

Tôi lấy làm hân hạnh được xem vận mạng và chỉ tay
rất đại tài và hết sức khám-phục ông đã ra công nghiên-cứu
lâu năm để giúp cho đời. Vậy có đôi hàng xin cảm ơn ông
nhiều và chúc ông vạn an

Tân-an, le 5 Janvier 1938

TRẦN-VĂN-HOÀN, Élève en congé
à Phước-tân-hưng (Tân-an)

Muốn mau tái tuyệt các chứng ho và
bổ thêm sức mạnh nên uống ngay:
Cao Bồ-Phôi-lac-long
sẽ thấy không thuốc ho nào bằng
Tông phát hành miền Nam:
lac-long 80, Boulevard de la Somme, Saigon
mỗi ve 0\$30, ở xa mua cách lãnh hỏa giao ngân.

ARTISTA-PHOTO

74 Bd Bonard. — SAIGON
Téléphone 21.859

SAIGON

là nhà chụp hình có
danh tiếng ở Sài-thành

DU-LỊCH CÁC NƠI

Lấy đường chạy và xét xe
Học cầm bánh xe hơi
Thi lấy giấy xe hơi
Mua bán xe mới, cũ do nơi

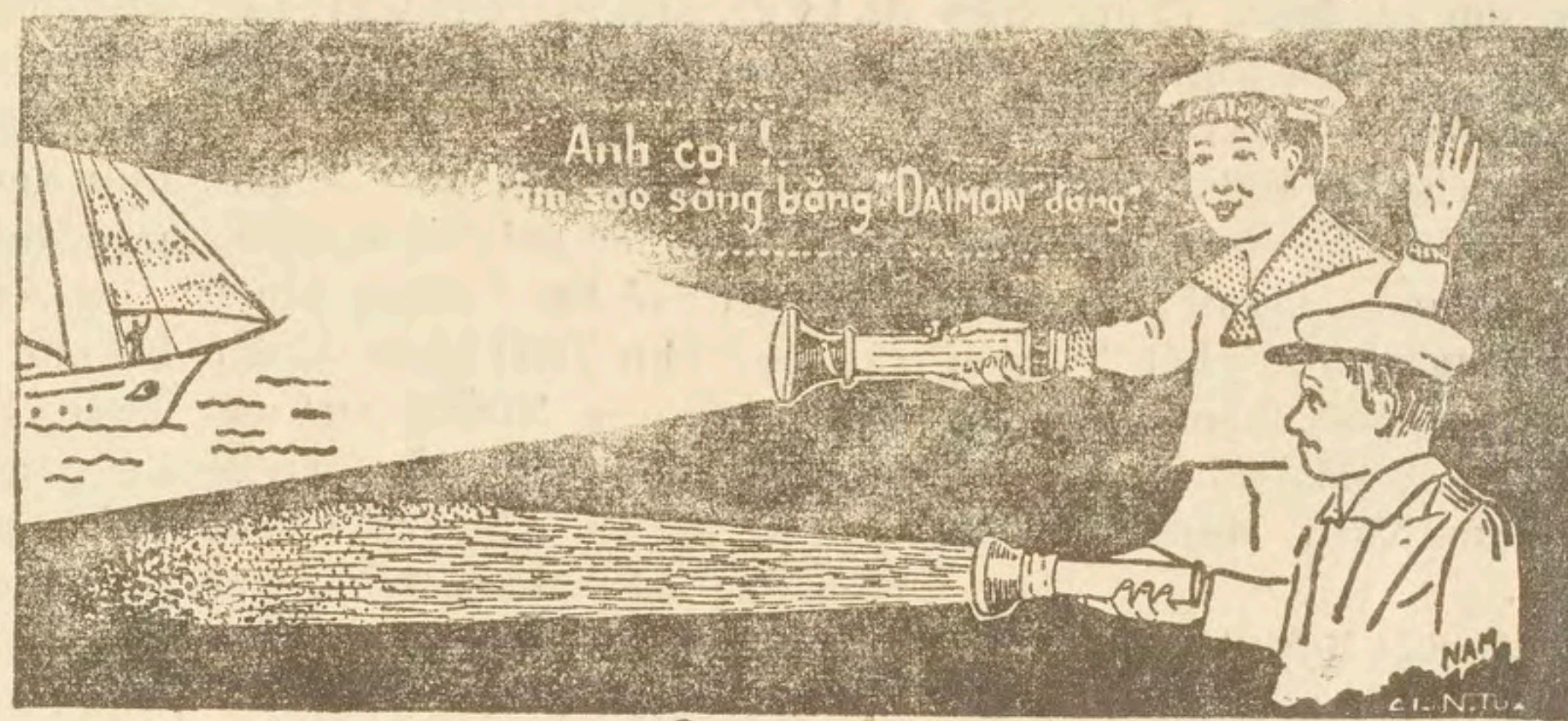
TRƯỜNG XE HƠI
TRỊNH-HƯNG-NGÀU

95-95 bis rue Lagrandière
Téléphone 20.425 SAIGON

Quý vị khi mua đèn thì xin nhớ nài cho đăng hiệu DAIMON của ĐỨC QUỐC chế tạo.

PILES và BÔNG
cũng phải nài cho
đăng hiệu DAIMON
vì rất bền bỉ,
dùng được lâu.

→ Cần dùng đèn
cột là đăng sự
sáng tỏ rõ, mà
nhất là sáng cho
thật xa; thì QÚI
VỊ nên chọn DAI-
MON thì sẽ đăng
vừa lòng và không
uổng tiền vậy.



Agents Exclusifs pour l'Indochine :

TAN-KIET đil Y-OAN

34, Rue Marchaise Cholon

40-41, Quai Norodom, Phnom-Penh

Nói rõ về các chứng bệnh ngoài da và chỉ thuốc trị bệnh



Các thứ ghê về phong độc hoặc nhiệt độc như : nổi mục,
sưng lở, ứng đỏ cùng mình, nổi dẻ hay mề đai, sài, mậu, lát,
sân mụng, long ben, ghê ngứa, chùm bao, dờn ăn, vằn... vằn...
chẳng phải sứt thuốc sơ sài mà hết, cần phải uống thuốc
cho giải độc sát trùng thì mới hết dạng

BÁ-PHONGHÓA-DỘC-HOÀN

uống vào tiêu phong, lành ghê, trong mình mát mẻ

MỖI VE 0\$60 UỐNG ĐẶNG NHIỀU NGÀY

Các bệnh ghê ngứa, lở tai chảy mủ, mảy chỗ da non chảy
nước vàng, trẻ em ghê dầy dầu. Hãy xức thuốc :

NGOẠI-KHOA-SANH CO' TÁN

thuốc êm mát không hôi

MỖI GÓI 0\$10

Các thứ ghê có mụt, ghê độc, ghê hờm, ghê lở, ghê khoét,
đứt tay, dập đinh. Hãy dán thuốc :

BÁ-SANG-CAO

(thuốc dán đỏ)

rất mau lành

MỖI LO 0\$10

Nhà thuốc

VO-VAN-VAN

THUDAUMOT

Bảo chẻ đủ thuốc ai dùng cùng lành bệnh



Bút
Sơn

TRUYỆN DẠO: THUỐC THẬT

VI

TỪ lúc tối đến giờ Triết đi lang thang hết đường này sang đường khác. Chàng không có định kiến gì cả.

Đêm đã sắp khuya. Gió lại rai đưa chạy mấp mấp mây xám trên trời. Con trăng mờ như cội xuống Saigon những lớp anh sáng đục và lạnh. Chàng thấy trong người khó chịu nên siết chặt chiếc cà-vạt lại và lật cổ áo tây lên cho đỡ lạnh. Lòng chàng nao nao. Chàng như muốn khóc vì rằng Song, người bạn thân của chàng vừa bị chết Thượng mã-phong thê thảm vô cùng. Cái chết ấy đã đánh mạnh vào tâm can chàng, vào cuộc đời chàng.

Triết chất lưỡi than nhỏ nhỏ:

— Trời! Song chết không trở lại được với ta nữa tiếng!

Suốt ngày hôm nay chàng phải giúp đỡ tang quyến trong lúc bối rối để trả cho kẻ bất hạnh chút nợ cuối cùng. Bấy giờ chàng thấy trong người mệt mỏi vì hồi hôm qua chàng không ngủ, cả ngày hôm nay chàng phải luôn tay làm việc và từ hồi tối đến bây giờ thì lại đi lang thang không biết nuốt bao nhiêu cây số vào hai ống chân rồi. Chàng muốn về nhà để đỡ lưng, nhưng tưởng đến cái lạnh lẽo của căn phố đến tiệm hát mà chàng chỉ sống trơ trọi một mình, chàng lại dăm ra sợ hãi. Cuối cùng chàng nhớ đến tiệm hát mà Song đã có lần đem chàng tới nên gọi xe kéo biếu chạy đến đường Lefevre, tiệm ấy.

Chàng đi vào không thêm nhìn trong tiệm có những ai, chọn ngay chỗ Song thường nằm rồi lấy chổi quét, đoạn leo lên nằm. Chàng chẳng cởi áo, chẳng tháo giày. Tên phố-ky thấy có khách vào vội vả sửa soạn và đem mâm đặt lại với một ngao « tài ». Triết đưa cho nó một đồng hai biếu lấy thêm 2 ngao như vậy nữa.

Khác mọi lần, hôm nay chàng không cần lau chiếc gối sành mà cứ ngã mình xuống nằm dài. Rồi chàng nhắm mắt lại như một người nghiện nặng sau khi đã hút xong, không thêm để ý đến tên phố-ky đem thuốc lại và thổi tiền. Đoạn biết khách là người không biết làm thuốc, một anh bồi tiêm để ý khách từ lúc khách mới vào, bèn hỏi xin làm. Triết gật thì anh ta chạy ngay đi để trở lại với một chén nước nóng.

Anh bồi cũng ngã người xuống nằm đầu mặt với Triết rồi sửa thấp ngọn đèn đoạn lấy tiêm móc thuốc nướng trên lửa.

Muốn làm vui lòng khách anh ta gọi chuyên nói, nhưng thấy khách cứ nằm yên nhắm mắt anh ta lại thôi. Làm xong thuốc anh ta đưa sang cho khách thì khách nắm lấy ống kê miệng vào kéo một hơi không ngừng. Rồi khách lại hít một miếng nước nằm xuống nhắm mắt lại như cũ. Thấy ông khách có cái thái độ kỳ dị, anh bồi biết ý cứ việc làm thuốc không dám nói năng gì nữa.

Hút xong hết gần 2 ngao, Triết liền biểu anh bồi nghỉ tay để lát nữa sẽ hay. Thuốc phiện vào làm cho Triết khỏe khoắn trong người lạ. Những sự mệt nhọc và nỗi buồn rầu đều đã tiêu tán đi đâu mất hết. Chàng nằm như thế, thân thể để mê một cách khoan khoái, và tri não mung lung, trong suốt.

Nhưng bỗng chàng phải giật mình, mở mắt vì chàng thoáng nghe người bên cạnh đọc đến ba chữ: thương - mã - phong! Triết đưa mắt nhìn, thấy một người thầy thông già nằm với 2 người thanh-niên.

Chàng thoáng hiểu rằng người ta đương bàn tán về cái chết bất đắc kỳ tử của Song vì tiêm hút là nơi mà người ta lấy tin và truyền tin nhanh nhất.

Người đứng tuổi bỗng vỗ vào đùi la lên một cách ngao ngán rằng:

— Đ...me! Chết gì không chết lại đi chết về thương-mã-phong! Thiệt là khốn nạn! Thiệt là thú ỉa! Thiệt là nhục nhã!

Người ấy còn nói nhiều nữa, còn nguyên rủa nhiều nữa nếu không có kẻ thiếu niên rầm cùng mồm ngăn lại:

— Thôi chờ! cuộc đời ai muốn kết liễu nó cách nào tùy thích! Hãy để cho người chết nằm yên! Chuyện gì mà nguyên rủa người ta, nhứt là khi người ta đã chết rồi!

Người thiếu niên kia bấy giờ nằm yên lặng tiêm thuốc bỗng đặt mạnh ống xuống ván:

— Các cha còn bủ lậu lắm! Cái gì mà nhục nhã! Cái gì mà để cho người chết nằm yên! Đời khoa học này mọi chứng bệnh ta cầu cho nó ra trước ban ngày. Các cha nên nói đến Thượng-mã-phong giết người cũng như nói đến tim bại lú. Ông viết nhựt trình mà có lần Song đã chỉ cho Triết nằm gần đó xen vào:

— Ông nên bạo thề này thì dễ nghe hơn: Ta nên nói đến Thượng mã-phong vì nó động đến tuổi trẻ!...

Dường như mấy người đó đã từng nghe nhà báo luận thuyết nên day qua nghe nhà ngôn

luận nói tiếp. Nhà báo ta nói tiếp thiết:

— Vì đó là một thời bịnh mà tây gọi là *mal du siècle*. Bởi rằng những « bất đắc kỳ tử » ấy càng ngày càng thấy tăng mà nạn-nhân thấy đều là bạn hữu xanh!

Một người ngắt lời:

— Thế vì sao lại có Thượng-mã-phong?

Không nao núng, nhà báo chỉ có nhướn lông mày lên để nhìn xem ai hỏi rồi nói với giọng mực thuốc:

— Ấy, ông cứ để rồi tôi nói hết cho mà nghe. Vì sao lại có Thượng mã phong? Thì nói ngay ra chỉ vì con trai con gái xử ta lúc mới lớn lên thiếu giáo dục giao cấu, tây gọi là *éducation sexuelle* và vì bạn trẻ Việt-Nam bây giờ có một cái tâm lý sau chiến tranh, cái tâm lý nó xúi dục thanh niên truy lạc bất kể sống chết. Họ uống rượu mạnh, họ hút á phiện rồi họ miệt mài trong cuộc truy hoan. Họ muốn phát triển cái khoái cảm đến cùng hạn. Rượu và á phiện đã làm hại bao nhiêu bạn trẻ. Một cuộc vui nào của thanh-niên bây giờ cũng kết liễu bằng rượu mạnh, bằng á phiện thứ Ấn-Độ và bằng đàn bà. Uống và hút đã thành ra những sự bắt buộc về xã giao. Bởi thế những đêm hoan lạc vô độ thường có những buổi bình minh thảm khốc!

Rồi nhà báo ngồi dậy sửa soạn cái bình điều móc thuốc châm lửa kéo một hơi thuốc lão. Đoạn phà khói ra và kết luận một cách huông thông và sênh đời:

— Nói đến cái tâm lý ấy tức là động đến tất cả các vấn đề xã hội!

Ông ta lại nằm xuống lim dim mắt như vậy giờ không có xảy ra chuyện gì hết thấy. Có người các cô hỏi:

— Không biết lúc gần chết về chứng ấy, sự khoái lạc về nhục thể nó đến tột cái điểm nào?

Một người khác có óc trào phúng được dịp điều ngay rằng:

— Thì anh cứ thử chết một phen về chứng ấy thì khắc biết.

Một tiếng cười ở từ bao nhiêu chiếc phổi lép kệp bắn ra một lần.

Nhà báo trầm ngâm bấy giờ tự nhiên nhảy từ mảnh đất xã hội sang mảnh đất y học.

Thiên hạ trong tiệm đều nín thinh cả lại. Những tiếng ro ro cũng tạm ngừng.

— Tôi vì nghề nghiệp đã có lần đi phỏng vấn một vị bác-sĩ về chứng giết người ấy...

Năm sáu người ở từ các mâm

đèn xa ngồi dậy để cố nghe cho rõ.

— ... Tôi hỏi vậy chớ trong y học Tây phương, cái chứng giết người một cách hối hả tức tốc ấy có cái tên của nó chẳng, thì vị bác - sĩ chuyên môn về khoa châm cứu Tàu ấy trả lời rằng không. Nhưng ông ta lại thêm ngay rằng sự không có tên có thể này: lấy cây lông nhím tuổi chẳng quá nghĩa rằng tại thường mang trên đầu chích bèn Tây - phương người ta không chết vì chứng ấy khoa châm-cứu của Tàu, nhưng mà bởi rằng chứng ấy nó có nhiều hình thức khác nhau lắm.

Cho nên tôi biết rằng Thượng mã phong nó có nhiều hình thức, người ta chết hoặc vì bị nghệt máu (embolie) hoặc vì

quả tim ngừng đập (crise cardiaque) hoặc vì máu xâm (syncope). Người ta chết về hình thức sau này nhiều hơn hết thấy.

Nhà báo uống một hớp nước nóng đoạn nói thêm:

— Mà chết vì *embolie* hay vì *crise cardiaque* thì không tại gi cứu được vì đó là chết thình lình. Tây gọi là *mort subite*.

Một anh bồi tiêm ngồi bó gối trong xô cũng hớt lẻo nói leo vào.

— Vậy đương lúc khoái lạc mà bị máu xâm thì còn có thể cứu được không?

Không thêm để ý, nhà báo cứ nói mê man như một nhà thầy giảng đạo.

— Bị máu xâm trong lúc giao cấu thì còn có thể chữa được. Mà đều cần nhứt là người đàn bà phải cho tĩnh trí, cứ đặt người đàn ông nằm ngửa xuống rồi làm cái công việc hô - hấp và đấm bóp cho người đàn ông tỉnh dậy. Thế thôi.

Một người nằm ở phía trong cũng ngồi dậy góp lời vào:

— Xưa và nay ở Trung Bắc kỳ nhiều chỗ cũng còn, trước khi người con gái đi về nhà chồng người mẹ có bí mật dặn dò chỉ về cách cứu cấp nếu gặp khi chồng mình rủi phải bị Thượng mã phong. Cách cứu cấp ấy nó thế này: lấy cây lông nhím thường mang trên đầu chích vào xương đít. Đó cũng là một khoa châm-cứu của Tàu, nhưng còn thần hiệu hay không thì không được biết.

Anh nhà báo lên giọng thạo:

— Ôi! Nếu mà bị nghệt máu hay bị quả tim ngừng đập thì đừng hòng!

Bấy giờ người ta lại bước sang y học Đông Phương.

Thầy phán già được một dịp để phở trương mở chủ nhơ, nạt với thiên hạ.

— Chứng ấy người Tàu cũng có giải thích. Ông tổ thuốc bắc là Trương-trường-Sa đã nói: « lương hàn âm dương dịch chi vi bịnh, kỳ nhon thân thể trọng, thiếu khí, thiếu phúc lý cấp, hoặc dẫn tiền âm cầu luyến, nhiệt thượng-xung hung, đầu trọng bất dục cử, nhần trung sanh hoa, tất bịnh cầu cấp giả, thiên côn tán chủ chi ».

Nói xong, ông ta yên trí rằng chẳng ai hiểu nổi được những lời lẽ thâm thúy kia, rung đùi một cách thích chí.

(Còn nữa)

